

ÔNG CHỦ.—Hai hào một ngày
làm gì mà không đủ ăn

Thuốc đau dạ-dày

Chúng tôi chuyên tâm nghiên cứu chữa bệnh cho nhiều người đau dạ-dày, mới tìm ra được phương thuốc này, chuyên trị bệnh đau dạ-dày thật hay, không thuốc nào hay bằng.

Trong dạ-dày thừa chất chua (*acide*) thì hay đau về lúc đói, trong dạ-dày thiếu chất chua thì hay đau về lúc ăn no.

Cơn đau thì đau tức trước ngực đau chói ra dâng vai, đau xuyên xuống ngang thắt lưng, có khi ợ nước chua lên cỗ họng, có lúc ợ hơi lên. Có khi đau quá nôn cả ra thức ăn. Nhưng đang lúc đau mà ợ được một cái, hoặc thấy chuyển trong bụng rồi hơi nó vận xuống dâng được cái trung-tiện là dễ chịu ngay. Đau như thế là đau dạ-dày, uống thuốc đau dạ-dày Hồng-Khé số 86 là khỏi hẳn. Những người bị bệnh đau trong bụng không có đau dạ-dày, đau máu, đau hơi, đau bụng kinh-niên, đau bệnh phong, uống thuốc gì cũng không khỏi hẳn. Nếu dùng thuốc đau dạ-dày Hồng-Khé số 86 này sẽ không khỏi hẳn. Vì thuốc Hồng-Khé số 86 không những là chữa được khỏi hẳn bệnh đau dạ-dày mà còn có thể chữa khỏi được các chứng bệnh đau trong lục phủ ngũ tạng.

CÁCH DÙNG : Mỗi ngày uống hai lần, sau hai bữa ăn sáng và chiều, mỗi lần nửa gói. Khi ăn cơm xong uống ngay một nửa gói với nước lᾶ sôi, nuốt đứng nhai, — hay là đang lúc đau uống càng tốt — Trẻ con uống chia tư một phần gói. Người có thai không uống được.

Nên kiêng các món ăn sống, lạnh, lâu tiêu, các thứ ăn nhiều mỡ, và các thứ rượu.

Thuốc đau dạ dày Hồng-Khé số 86 có linh chất BỒ TỲ TIÊU THỰC nên uống thuốc này dễ tiêu hóa ăn ngon ngủ yên, dài tiêu tiễn điệu hòa, không có vị gì công phật, càng uống được nhiều càng hay.

Mỗi gói giá 0p.20

Đại bồ thận phân thanh hoàn

Lo nghĩ nhiều, làm việc khó nhọc, tốn sức dâm dục quá độ hay thức suốt đêm chơi bài v.v. đều là những nguyên nhân làm cho thận thận suy kém. Muốn giữ được sức khỏe cần phải uống thuốc bồ thận số 8 này.

Thận hư thường hay sinh chứng đau lưng, đau minh, đau các đầu xương, ủ tai, bốc hỏa váng đầu chóng mặt nước tiểu vàng hoặc đái xong có chất trắng-trắng chảy theo ra, ít khi được trong, tinh khí loãng, hay di tinh mộng tinh, giao hợp không kiên, dương sự ít cử, hoặc trong minh nóng nảy, ít ngủ kém ăn. Đàn bà huyết xấu kinh không đều v.v. Nếu ai bị một bệnh nào giống như đã kể ở trên, uống thuốc « Đại bồ phân thanh hoàn số 8 », này là khỏi hẳn.

CÓ BỆNH TÌNH NÊN CHÚ Ý

Thuốc Đại bồ thận phân thanh hoàn số 8 này là một thứ thuốc rất bồ thận mà lại rất cần cho các người bị bệnh tình khôi chưa rút nọc, hay rút nọc rồi, cũng nên uống luôn lấy một hộp này.

Vì thuốc bồ mà lại có đặc tính lọc được các chất độc, vi-trùng trong máu, trong xương, trong nước tiểu, khiến cho khôi rết xương, rết đầu, rết thịt, phát mụn mẩn, phá lỗ thi rút nọc giang-mai, khôi những cầu vân (filaments) trong nước tiểu và dây đứt về buổi sáng không còn nữa, mới có thể tiết nọc lâu.

Cũng vì chúng tôi chuyên môn về bệnh lậu và giang-mai lâu năm, hiểu rõ căn nguyên mới chế được thuốc này, đã bồ thận, lai lọc máu tiêu độc, triệt nọc bệnh tình, có thể quả quyết rằng ai mắc bệnh tình có uống thuốc này thì mới chắc được khỏe mạnh hơn trước và khôi tiết nọc, nam-nữ lão thiêu đều dùng được cả.

Hộp thuốc này chia ra làm 4 ngày, mỗi ngày uống hai lần chiều với nước lᾶ đun sôi hòa ít muối lúc đói. Trẻ con uống bằng nửa phần người lớn, đàn bà có mang cũng dùng được.

Mỗi hộp giá 1p.50

HỒNG - KHÉ DƯỢC - PHÒNG
88, Route de Hué, Hanoi — Téléphone 755

LẠNH, NHIỆT TỬ CUNG ?

1.) Hành kinh hay rửa nơi cửa mình, hơi lạnh theo vào tử cung (lạnh nhập huyết thất) thành bệnh Lạnh tử-cung — đau dàm dì bụng dưới. Tử cung đã lạnh thì không kết được thai khi.

2.) Hành kinh hay gần lửa (nhiệt nhập huyết thất) thành bệnh Nhiệt Tử cung, sinh ra đau bụng dưới, đau bụng từng cơn. Tử cung nhiệt không hòa được chất tinh nên không kết được thai khi.

Vì hai nguyên nhân nói đây mà chậm đường thai nghén. Dùng thuốc « Thiên địa hoàn » số 38 của Lê-huy-Phách khỏi hết các bệnh mà có thai.

Thứ thuốc này phần nhiều là các thứ hoa : kim ngân hoa, hồng hoa, ích mẫu hoa, dàn ồng hoa, nguyên hoa, và nhiều vị khác như : tam thất, địa liền... Rồi theo cách « cửu chè hựu cửu » những vị thuốc. Các vị thuốc phải làm chín thứ là : rươi, gừng, mật, muối, dấm, nước đồng tiền, nước cam thảo, nước đậu đen, nước gạo. Phơi khô rồi lại tẩm, cứ như thế đủ chín lần, nên sách thuốc gọi là « cửu chè hựu cửu ». Mỗi vị thuốc phải chế đủ chín lần như vừa nói, cho hợp với Âm Dương, nên gọi là « Thiên địa hoàn ».

Thuốc này chuyên chữa khỏi những bệnh ở tử cung : tử cung lạnh, tử cung hàn, tử cung nhiệt. Và bồ máu, mất máu nữa.

Những người không có thai dùng thuốc này phải có thai. Những người châm có thai dùng thuốc này mau có thai. Thứ là một thứ thuốc giống con chưa từng có. Giá 2p.00 một hộp.

BỆNH KHÍ HƯ

Một bệnh nguy hiểm cho phụ nữ. Vì bệnh này nhiều người mất hẳn đường sinh dục. Người có bệnh : thận thè gầy còm, chân tay buông mềm, váng đầu, ủ tai, hoa mắt, ít ăn, kém ngủ, đau bụng nỗi hòn, kinh nguyệt bất điều, ra khí hư, tiêu tiện trong, đục, có vẩn, có cặn...

Dùng « Đoan căn khí hư âm » số 37 giá 1p.00 và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 giá 0p.50, bệnh khí hư khỏi hẳn, lợi đường sinh dục về sau.

Hàng trăm nghìn người có bệnh khí hư, chạy chữa đủ các thứ thuốc mà « bệnh vẫn hoàn bệnh », dùng thuốc Lê-huy-Phách thấy công hiệu lạ thường, đều công nhận thuốc « khí hư » Lê-huy-Phách là hay hơn nhất !

Muốn hiểu rõ các bệnh của phụ nữ, đọc quyển « Hai bộ máy sinh dục ». Sách biếu không, hỏi xin tại các nhà đại lý hoặc gửi 0p.03 tem về nhà thuốc

LÊ-HUY-PHACH

N° 149 — Rue du Coton — N° 141, Hanoi

Có đại lý khắp các tỉnh Đông-Dương

paris

CHAUSSURE

N° 20 Rue Borgnis Desbordes

H A N O I



SĒ DỌN LẠI NHÀ

LA PERLE

N° 11 Rue Borgnis Desbordes

* HANOI *



NẠN CHO VAY NĂNG LÃI Ở THÔN QUÊ

CHO VAY năng lãi là một tai ách của dân quê, một điều xấu hổ cho xã hội, ta cần phải tìm phương pháp trừ khứ ngay.

Ta thử về các làng, quan sát sinh kế của nông dân, ta khắc thấy rõ sự nhu cần ấy. Ta sẽ thấy đâu cũng như đâu, chung quanh vài ba anh trạc phú sống vê nghè cho vay năng lãi, hàng trăm, hàng ngàn người nheo nhóc, khổn khổ, cơ cực. Những người ấy là những người mắc nợ, mắc nợ hết đời này sang đời khác, cha truyền con nối làm nô lệ cho người ta, cho bọn chủ nợ.

Bọn này làm vua, làm chúa ở vùng họ, bóp cò người mà lấy tiền, không còn biết nhân đạo là gì. Hơn nữa, họ coi thường cả pháp luật. Theo pháp luật, họ vẫn là có tội. Lãi theo quốc lệ, họ không bao giờ theo. Ba, bốn phân một tháng, đối với họ là nhẹ lấm rỗi. Thường thường thi năm, mười phân. Những lúc cần tiền lấm, họ còn bóp chết người có nợ, lấy hai, ba mươi phân nữa. Họ coi cách làm giàu ấy là chính đáng, bêu môi khinh bỉ những người ăn cắp, ăn trộm, tuy công việc làm ăn của họ cũng tương tự như vậy.

Họ khôn khéo lắm. Họ quyết lầm. Họ làm ra vẻ nhân từ để lừa luật pháp. Trong văn tự bao giờ họ cũng chỉ lấy lãi rất nhẹ, có khi không biên lấy lãi nữa. Nhưng đó chỉ là sự hào phông giả dối. Thực ra, họ đã bắt « khồ chủ » biên vào văn tự một số tiền bằng cả gốc lấn lãi. Người đi vay có khi lại lấy làm

may mắn, nếu họ đưa đủ tiền gốc, không bót tiền giấy bút đi.

Đó là phương pháp giản dị nhất của họ để che mắt tham công lý. Họ còn trăm phương nghìn kế khác nữa. Đáng lẽ bắt làm văn tự nợ, họ lại bắt viết văn tự đoạn mại, diễn mại...

Với những phương pháp quý quyết, với một lòng vô nhân đạo, với sự tham lam, tinh keo bẩn, họ từ xưa đến nay hà hiếp những dân cày nghèo khổ dã nhiều lắm.

Một người dân quê hơi có máu mặt dã dăm đi vay — thì thật là không còn cơ nở mày nở mặt được nữa. Đối với số lãi ghê gớm của bọn cho vay, họ làm thế nào mà đứng vững được ! Vì vậy, dã dì vay, tất phải đi vay thêm, đi vay mãi. Đã sa sút, tất càng ngày càng sa sút... cho đến khi nào gia tài khánh kiệt, họ trở nên những người cùng dinh đói, rách, sống cầm hơi để làm trọn bốn phen trả nợ cho bọn nhà giàu cho vay dã bà hiếp họ.

Số người như vậy rất nhiều, đến hàng triệu. Vấn đề cho vay năng lãi vì thế là một vấn đề quan trọng, cần phải giải quyết.

Chính phủ Bình-dân Pháp đã không quên đề tâm đến vấn đề ấy. Một đạo chỉ dụ của ông Tòng thống Lebrun ngày 2 tháng 12 năm 1936 về việc cho vay năng lãi dã dem tuyên hành.

Theo đạo chỉ dụ ấy, những người nào cho vay lãi quá tám phân một năm (một năm chia không phải một tháng) sẽ bị phạt từ một trăm quan đến 5000 quan. Nếu bị phạt rồi còn tái phạm, một thói thường của bọn sét-ty

ở thôn quê, sẽ bị phạt tù từ 6 ngày đến 6 tháng và phạt tiền từ 500 đến 5000 quan. Còn tiền lãi đã trả sẽ dem dập vào lãi quốc lệ và vốn vay.

Đạo chỉ dụ ấy có một điều mới, đáng để ý, là từ nay, hễ một lần cho vay lãi quá Quốc lệ cũng đủ khép tội rồi. Đó là một sự tiến bộ, vì trước kia cho vay năng lãi phải là một thói quen, nghĩa là ít nhất cũng phải hai lần, mới là phạm pháp.

Nhưng tuyên hành điều luật ấy là một việc hay, song là một việc dễ. Dem điều luật ấy áp dụng cho có hiệu quả mới là một việc khó.

Bọn nhà giàu cho vay năng lãi vẫn dễ dàng lừa pháp luật. Họ vẫn bóp chết, vẫn điềm nhiên khai khẩn cái mỏ vàng của họ — tội muộn chỉ những người mắc nợ — vì những phương pháp đe giấu tội lỗi của họ thật là khó mà khám phá ra được. Sự tiến bộ lôi vừa nói vì vậy vẫn chưa được hoàn toàn.

Thật ra, vấn đề cho vay năng lãi này không phải chỉ là một vấn đề mà riêng luật pháp có thể giải quyết được. Nó còn là một vấn đề về xã hội nữa. Ngoài việc đặt luật làm tội chủ vay, còn cần tổ chức những công cuộc che chở những người thiểu tiền phải đi vay nữa.

Tốt hơn hết là tìm cách đặt ra những nơi cho vay lãi lờ phả chặng, nhẹ nhàng. Các nông phố ngân hàng hiện có chắc cũng theo đuổi mục đích ấy. Nhưng cần phải khuếch trương công việc những ngân hàng ấy và cần phải

cải cách cho có tính cách bình dân hơn.

Rồi cần phải lập nên những nông đoàn, cho dân quê có đoàn thể để cứu giúp lẫn nhau, để theo đuổi một cách dễ dàng hơn bảy giờ công cuộc trừ tiệt nạn cho vay năng lãi.

Muốn vậy, muốn có kết quả rực rỡ, muốn nâng cao trình độ sinh hoạt của quần chúng, lại cần phải theo đuổi một chương trình giáo dục dân quê nữa. Hiện giờ họ thiếu học, nên không biết thế nào là nông đoàn mà lập lên để tự vệ, nên không biết cho vay năng lãi là phạm pháp để mà trừ khử. Cũng vì họ thiếu học, nên một số đông dem tiền vay ở nông phố ngân hàng dem tiêu di, không nghĩ đến tương lai. Hiện giờ, muốn trừ sự lạm dụng ấy, các nhà nông phố có thể không cho vay tiền, chỉ cho vay các vật liệu cần dùng cho việc nông tang: cầy, bừa, trâu, bò, thóc... Nhưng phương pháp ấy cũng là một phương pháp nhất thời. Việc cần nhất, có hiệu quả nhất, là thành thực giáo hóa dân quê.

Giáo hóa dân quê ! Chúng tôi thành thực trường rằng nếu thành thực muốn vậy, công việc tuy có to tát thực nhưng không phải là không làm được. Chúng tôi thành thực tin rằng nếu dem học thuật pháp nỗ lực truyền bá bằng sách vở báo chí, bằng các cuộc diễn thuyết, bằng máy truyền thanh, dân quê Việt nam — một dân tộc sáng dạ, — sẽ mau chóng bước trên con đường tiến bộ.

Hoàng-Đạo

TÙNG TUẦN LỄ MỘT

LỄ TỰ NHIÊN

LUẬT lao động đã tuyên hành. Ông Godart sang quan-sát. Chính phủ dè ý đến sự thay đổi. Nhưng các ông chủ cũng dè ý đến.

Theo các ông, thì các ông dè ý đến đã lâu.

Hôm ông Godart còn ở Hanoi, ông có tiếp được một bức thư dài của phòng Thương-mại Hanoi. Trong thư dài khai với các chủ nhân người Âu đối với sự thay đổi vẫn một lòng nhân đạo và công bằng và cũng không chử luật pháp mới trong coi đến tai nạn lao động, cho tiền lương rất hậu, đến nỗi người ta phải chờ sự thay đổi làm rõ ràng được biệt dã. Vả các cuộc đình công vừa rồi do sự và chủ annam cản, không có hăng người Âu định đóng vào.

Các ông chủ annam xin hãy lắng tai nghe và chịu khó bằng lòng vậy.

Trong thư ấy, còn nói rằng các chủ Âu vẫn bằng lòng thi hành luật lao động không bao giờ phản kháng. Vay ra ai cũng bằng lòng, cả chủ lấn thợ cũng như ai cũng hóa ra bình dân cả. Duy chỉ có ông Basseleuf, hội trưởng phòng Thương-mại là không bằng lòng mà thôi.

Tuy nhiên cũng có điều chủ họ không bằng lòng. Họ bảo chỉ có phạt tiền là phương pháp tốt hơn hết khiến thợ làm việc. Phiền một nỗi nỗi là một phương pháp trái với công lý, với nhân đạo.

Vì thế, đạo chỉ dụ về lao động đã cầm hẳn phương pháp ấy. Các ông chịu khó bằng lòng vậy.

ÔNG VARENNE

ONG nguyên Toàn-quyền Varenne đã sang Đông-dương. Lần này, ông lấy danh nghĩa là đại biểu dân Pháp ở đây. Tuy nhiên, ông đối với người Nam vẫn sẵn có cảm tình.

Lúc ông làm thủ hiến Đông-dương, dân Annam còn được thông thả hơn khi khác. Chính ông đã có ý kiến để chia nhỏ lao động Pháp sang tuyên hành ở Đông-dương từ năm 1928. Chính ông đã đầu tiên cho người annam được thi vào các ngạch Pháp. Đến lúc ông về Pháp, tự nhiên chính sách của ông xếp bù. Người ta tìm cách làm khó dễ cho dân annam nào muốn vào ngạch tây. Ngạch thám tá Pháp nhà giày thép bô dí, còn ngạch thám tá kho bạc họ đồng cửa lại, không cho người annam vào... Rồi dần dần, họ đặt ra các ngạch tương đương, thám ý dê phản biệt hẵn người Pháp với người Nam.

Đến nay, ông Brévié tới. Lại có tin đồn làm rằng ông sẽ rút bớt tiền phụ cấp của các người annam đã được vào ngạch Pháp. Làm như vậy sẽ chẳng có lợi gì cho công nho, mà kết quả sẽ không có lợi cho chính phủ. Người ta sẽ nhận rõ ràng chính phủ muốn sự phản biệt người

Pháp và người Nam càng rõ. Ông Varenne chắc là không muốn thế. Ông Brévié cũng vậy.

Hoàng-Đạo

VIỆC TUẦN LỄ

Pháp — Ông Léon Blum diễn thuyết ở Saint Nazaire vừa rồi, chỉ có cuộc diễn thuyết ở Place Marceau trước mặt 10.000 thành giả là quan hệ nhất. Ông tố bầy những chánh sách mà chính phủ sẽ phải đem thi hành. Nói về tình hình kinh tế khủng hoảng, mục đích của chính phủ hiện thời không phải làm giảm bớt tiêu thụ trong xí, mà lại làm tăng sức tiêu thụ. Thật ra mục đích không phải làm giảm bớt số tiền xuất ra, mà trái lại là để làm tăng số tiền thu vào.

Paris 21-2. — Theo bản thống kê cuối cùng trước ngày 13-2 thì số người thất nghiệp ở Pháp giảm được 66.636 so với số hồi đầu tháng février 1936.

Tây-ban-nha. — Quân quốc gia Tây ban-nha lại thắng.

Tanger 2-2. — Chiếc tàu Djebet Amour của Pháp bị bắn phá gần Carthage.

Madrid 21-2. — Nghĩa binh vẫn còn công kích ở gần vùng Pontarganta. Quân chính phủ chiếm được nhiều nơi trên con đường Madrid-Vallence gần Vacia-Madrid.

Dòng-dương, Hanoi. — Thợ làm thủy tinh ở Hanoi lại đình công, vì chủ chưa theo đúng những điều lệ yêu cầu.

Một viên đại sứ Nhật vừa bị trục xuất khỏi miền Bắc — Viên đại úy này lập bẩn thõng kè về lực lượng lực quân và không quân miền Bắc. Sở mật thám đã khám xét được vụ do thám ấy và đã diễn trình ngay việc nghiêm trọng này cho ông Tổng trưởng thuộc địa biết.

Haiphong. — Sáng thứ bảy, 20-2, hơn 100 ca lí ở Sáu kho Haiphong bảo nhau đình công hơn một giờ và được thêm mỗi người hai xu. Họ lại đã đi làm như thường.

Vinh — Ông Godart đã từ giã Thanh-hoa vào Vinh. Ông có ghé lại thăm nhà thương Cầu-giát và Phú-diễn. Khi xe ông vào tỉnh lị, ở con đường ga có tới mấy nghìn người chờ trong các giờ đứng hoàn hò đón tiếp, chào theo lối binh dân.

Tourane. — Bắt đầu từ chiều hôm 22-2, toàn thể thợ hăng ở tờ Staca ở Tourane đình công. Ông đốc lý tỉnh ấy hứa can thiệp giùm.

Huế. — Cụ Phan-bội - Châu có đến yết kiến ông Varenne gần một giờ đồng hồ tại tòa Khâm đế cẩm tạ cũi thịnh tình của ông hồi còn làm toàn quyền đã ân xá cho cụ.

Vinh. — 29 người vừa chính trị vừa thường phạm ở nhà lao Vinh đã tuyệt thực trong hai ngày 22-24 để yêu cầu cải cách chế độ lao tù. Ông Công sứ đã chấp đơn, phạm nhân đã ăn uống như thường.

Saigon. — Tại Thủ-đức, nhà đoàn mới khám phá được một cái nhà máy chế dầu hỏa của một người Hoa-kiểu tên là Tốc-xuân. Tốc-xuân còn chế ra được thứ thuốc đánh giày (cirage), hiện đã bị bắt.

CẨU Ô

Cần người làm

Cần ngay một người thư ký giữ sô sách đã từng làm cho nhiều nhà buôn. Hồi Cự Chung, 100, Coton Hanoi.

Tìm việc làm

Sinh viên trường luật, đứng đầu, tra hoạt động, vì thừa thi giờ muốn tìm chỗ dạy học ở tư gia buổi chua, chiều hoặc tối. Hồi tòa báo.

Tai hội quán K. T. Đ. tối 21-2-37

Hội kỷ-niệm đệ ngũ chu niên của

DOÀN HÙNG-VƯƠNG

Đoàn Hùng-Vương đã đạt được ý muốn.

Buổi hội kỷ niệm đệ ngũ chu niên của Đoàn đã cử hành trong một bầu không khí vui mừng bùng nổ đầm ấm.

Ta nhận thấy trong số người xem khá đông các ông : Nguyễn Lê, De Jourdan, Dronin, Nguyễn hũn Tiệp, bác sĩ Trần văn Lai...

Những tên kinh, những bài hát kế tiếp nhau trên sân khấu. Trò nào cũng được chọn lọc rất kỹ lưỡng và luyện tập rất công phu. Người xem luôn luôn vỗ tay tán thưởng. Bắt đầu từ 8 giờ 30, mờ tối 11 giờ 30, cuộc vui mới bắt đầu.

TIN BUỒN

Cụ Vve Hồ-trọng-Thịnh

Thân mẫu ông Hồ-trọng-Hiếu tức Tú-Mô, giúp việc bắn báo, đã tạ thế ở Hanoi, phó hàng Hòm, ngày 27-2-37. Cụ hưởng thọ 60 tuổi.

Chúng tôi xin có lời thành thực chia buồn cùng ông Tú-Mô và tang quyến.

Đồng nhân viễn N. N.

Chúng tôi có lời trân trọng cảm ơn các cụ, các ông, các bà cùng thân bằng cố hữu đã cho đỡ phúng viếng và di đưa đám thân mẫu chúng tôi là

Mme Vve Hồ-trọng-Thịnh

tù trân ngày 27-2-1937.

Chúng tôi bối rối quá không kịp đăng cáo phó trước, vây xin xác cụ, các ông, các bà được tin chậm, rộng lòng tha thứ cho.

Hồ-trọng-Hiếu tức Tú-Mô
anh em, vợ, con, và cả
gia-quyến kinh-ta

CẨM ƠN

Chúng tôi xin có lời trân trọng cảm ơn các cụ, các ông, các bà đã có lòng thương gửi giấy chia buồn cùng đã đưa đám thân mẫu chúng tôi là :

Bà Nguyễn-thị-Phò

an táng tại Ngõ 1a Trang phổ Cầm-giàng
hôm 11 tháng rieng ta (21-2-37).

Trong khi tang gia bối rối có điều gì sơ xuất xin các cụ, các ông các bà lượng thứ cho.

Con gái : Lê-quang-Liên

Lê-quang-Biên

Con gái : Bà Nguyễn-trường-Nhu

tức Lê-thi-Sâm

Bà Trần-Ấu Kiên

tức Lê-thi-Seu

Tối 13 MARS 1937

TAI NHA HẠT TAY HANOI

BAN KỊCH TINH-HOA KÍNH MỜI

CÁC NGÀI ĐẾN XEM

BÀ LÊ - ĐÌNH - QUÝ, cô KHÁNH - VÂN

và các ông

VŨ - ĐÌNH - HÒE, THÉ - LÚ, ĐOÀN - PHÚ - TÚ
trong hai vở kịch của ĐOÀN - PHÚ - TÚ

GHEN và SAU CUỘC KHIÊU-VŨ

Có bán vé trước tại tòa báo

TINH-HOA

48, Rue Richaud - HANOI

Ở TỈNH XA NÊN VIẾT THƯ VỀ GIỮ CHỖ TRƯỚC KÈO GẦN HẾT RỜI
100 bạn mua năm TINH-HOA được vé biếu, xin đến
Tòa Báo để lấy giấy mua trước 8 giờ tối, ngày 10 MARS

NGÀY NAY TRÀO PHÚNG

TRƯƠNG-HỌC-LƯƠNG

TRƯƠNG-HỌC-LƯƠNG, một tướng tàu trẻ tuổi, vì nỗi loạn ở Tuyên, đã bị phạt 10 năm tù và 5 năm mất công quyến.

Khi ra thì dà nhẹ lâm, vì ở bên Tuyên dà mệt dà lâm. Ai khôn lin, xin mời sang bên ấy hút thuốc phiện.

Nhưng Trương là óng tướng tàu lớn. Vì vậy dàu dà không mất, từ cung không phải ngồi. Đến nay, chính phủ Nam kinh lại khai phục công quaen cho. Rồi thế nào sẽ lại dà trọng nhâm một chức lớn... cho đến lúc nào nỗi loạn nứa.

Thật không khác gì chơi Thăng-quan cả. Nếu còn let đet tri châu, tri huyện mà reo phái « lang », thì bị phạt ngay, nhưng nếu dà chèo lén nhất phẩm, nghênh ngang cái chức Thái-thú thái bão hay Hiệp-biện đại học-sĩ thi tham lang không suy sụyen gì cả.

Bia vị Trương dời bảy giờ cũng như địa vị cụ Hiệp-tá dời Mân Thanh, nên làm loạn không sợ chết. Như vậy không biết cuộc cách mệnh Tâu dà thay đổi được cái gì?

Hoàng-Đạo



N MAI
THẦY LANG (mơ màng) — Mạch này chạy « thú » lâm

THƠ QUẢ TRÁM

NGÀY XUÂN NHÃN BẢN

L. T. S. — Bức thư gửi kèm bài « thơ » này đến cho chúng tôi viết theo giọng nghiêm trang lâm. Nhưng khi đọc đến bài thơ, chúng tôi mới biết đó là một bài kiệt tác về ngắn ngo. Ông ban thi sĩ tác giả bài thơ hẳn là một nhà khôi hài kin đáo.

Hỡi!

Bạn ơi!

Cõi lòng tôi,

Khi dãy khi vời,

Chẳng khác nước ngoài khơi

Hỏi rằng: bạn có nghĩ tôi tôi?

Hay là như nước chảy và mây trời?

Chẳng có lẽ bạn lại thế hỡi bạn ơi!

Nhớ mong đắm đuối khiên tâm dạ bồi hồi

Bồi nơi xa cách người góc biển kẻ chân trời.

Duyên nợ văn chương há đề bạc như vôi,

Ta cố nhuộm, nhuộm kỹ rõ đỏ tươi,

Để cho vũ trụ mắt chê cười.

Hoa xuân thảm cảnh xuân tươi,

Non nước với mây trời,

Vui quá bạn ơi!

Hoa mỉm cười

Kia! gió

Oi!

Thanh Bình
Thanh-hóa



(Tâm sự một nhà nho)
Tặng một ông già

Tuổi ông, ngoại bốn mươi,
Vợ ông, những ba người.
Hàng xóm thi thâm riết
Rắng: « già chẳng chót dời... »

Mặt ông thường kém vui,
Gặp ai, cũng ngậm ngùi:
— « Chỉ buồn vì một nỗi... »
Vẫn hiếm thằng con trai! »

Không con đại bất hiếu
Với cha mẹ, tồ tiên.
Nên ông thường than thở...
Ôn trách lão Hoàng thiên.

Bứt rứt, dạ không dành.
Rồi những lúc đêm thanh,
Ông ngồi, ông căng nghĩ...
Rồi, giọt lệ long lanh.

Đời ông, thật đáng thương,
Cảnh ông, thật đáng buồn,
Lấy ai người nối giò?
Ai chăm chút khôi hương?

... Một hôm, người ta thấy
Nét mặt ông vui tươi...
Giải quyết điều nghĩ ấy,
Ông nuôi thằng con nuôi!

Bạch Kim

CAI RAO MỚI

Lời tác giả: Các cụ thường lo con trè sau nay khép nối được tri tiễn nhân. Số ròng cái tri lòn lao, dáng quí dáng trọng và dáng bao lòn ống, theo thời gian mà mai một một mai di mất thì nên dáng tiếp. Lực tài chẳng quản tài hèn cung cố gắng ghi chép lại những lùi trường và nguyện vọng của một số ít các « dân anh » trong nước ta bằng mảng của « ca rao mới » này, ngõ hầu các dân sau trông gương mà noi theo.

Ước gì khi lớn, ra đời,
Cố lầm lý trưởng cho người biết
Dứa nào hiền khich xưa nay :
Liệu hồn ta sẽ có ngày bắt giam.

Ước gì ta được sống lâu,
Đinh chung chiếu nhất đứng đầu
cụ tiên :
Phao câu, bồ dục, ăn liêu,
Khó nghèo mặc kệ dân em trong
làng.

Ước gì ta trở nên giàu,
Đem tiền đặt lãi rất sâu cay vào.
Nhiều tiền mới gọi anh hào,
Vanh vang với kè chạy vào lậy van.

Ước gì ta lớn đi tu,
Được phong hòa thượng cho phu
trước cầu.
Lộc nhiều ta sẽ, làm giàu,
Nội danh đại đức về sau bia truyền.

Ước gì làm chủ nhà in
Đem diều quái hoặc kiếm tiền để
thay.
Óc non hay thích thử này,
Đỗ tiền con trè thường bay ăn quả.
(Con nǚa)

Hàn-Tùng



— Báo Phụ nữ của tôi ! không
chạy, bắc bả bảy giờ tra báo gi
thì sống ?

— Thế thì ra báo Phụ mẫu chăe
ăn thua ! ..

Thuốc Lậu, Giang Mai

của LÊ-HUY-PHÁCH là những thứ thuốc độc tài, uống vào khôi ngay, khắp Đông-Dương đều biết tiếng :

Thuốc năm 1935 số 70, giá 0p60. — Hết mau khỏi cho các bệnh Lậu, không cứ kinh niên hay mới mắc, buốt tít, ra mủ... nặng hay nhẹ, uống thuốc này khôi ngay. Công hiệu lạ thường !

Giang-Mai số 18 giá 1p00. — Lở loét qui dầu, mọc mào gà, hoa khé, phát hạch, lén soái, đau xương, đau tủy, giật thịt, giật gân, phá lở khấp người... nặng hay nhẹ, dùng 2, 3 hộp thuốc này khôi hẳn :

Muốn hiểu rõ bệnh phong-tình, đọc quyển « Phong tình căn bệnh ». Sách biểu không, hỏi xin tại các đại-lý, hoặc gửi 0\$03 tem về nhà thuốc

LÊ-HUY-PHÁCH
N° 149 Rue du Colon - HANOI
có đại-lý khắp các tỉnh Đông-Dương

ĐIỂM BÁO

Đĩa mắt gừng

DĨA MẮT GỪNG là một mục báu phiếm về thời sự của báo Ich Hưu.

Báo Ich Hưu muốn cho đĩa mắt ấy cay.

Nhưng nó lại nhạt.

Nó thuê cái giọng mỉa mai của những lời ý vị mà chưa chát. Song cái đó cũng không hề gì. Cái tài phê phán châm chích của nhà trào phúng phải đau bắt cứ ai cũng có thể có được.

Nhưng đĩa mắt gừng ấy không những không cay. Nó lại còn bùn nã.

Những việc xảy ra hàng ngày, những tin lá trên các báo, lỵ nó không tội vạ gì mấy, nó chỉ ở trong phạm vi của những tin vặt hàng ngày. Đến khi báo Ich Hưu lượm được, đem về nấu thành mì, thì người ta thấy nó có cái thứ giọng chót nhà sống sượng của những câu bông phèng — những câu bông phèng trên vè đường hay bên cạnh máy nước.

Vira rồi Ich Hưu nhất được một truyện ngoạn tinh. Một người thợ bắc được vợ mình thông dâm với một người thợ học việc. Báo Ich Hưu kêu lai. Được lắm. Người ta đã không muốn dấu cái truyện không sạch sẽ ấy, thi Ich Hưu đem rao lên cũng chẳng có lỗi gì. Chỉ phiền một điều là sau khi rao lên, Ich Hưu còn suy nghĩ nữa!

Mà khi Ich Hưu suy nghĩ về những truyện như thế thi Ich Hưu thả lên trên mặt giấy tất cả những tư tưởng của mình. Độc giả có ngượng hay không. Ich Hưu không cần biết.

Có nhiều điều hay lắm, « hóm



2

TRẠNH

Hat san

Nét ghê tởm

Trong truyện dài của Sao Mai số 159 : « Chim nồi » (Ai tinh, tâm lý, phiêu lưu, mạo hiểm tiêu thuyết).

Đường sá vắng tanh, mây cáy ngọt đồng trời lá bày sắc diêm vảo màu trời nắng chūn những nét lạnh lùng ghê tởm.

Và trông thấy những nét ấy hồn buồn nôn.

Văn chương

Cũng trong cái Ai tinh, tâm lý v.v... tiêu thuyết ấy :

Vịng ngọc thô đã lấp ló sau rặng dồi xa lít.

Nghĩa là mặt trăng sắp lên.

Bị bóc lột

Cũng trong tiêu thuyết ấy :

Gia đình tan nát suy sụi, cha mẹ ta thác oan, sản nghiệp bị bóc lột.

Cho nên sản nghiệp mới thành ra trần truồng.

Cái sống bất tử

Lại cũng trong bài ấy :

Cái sống của ta ngày nay, e chỉ vì bồn phận mỗi người con có hiếu mà sống.

Chứ nếu không chỉ vì bồn phận thì cái sống ấy chết từ đời nào rồi kia.

Khôn thiêng

Vẫn trong truyện « Chim nồi » :

Dẫu còn, dẫu mất, linh hồn em có khôn thiêng xin phù hộ cho anh.

Còn hay mất nói về người hay nói về linh hồn ? Nói về linh hồn thiêng thế nào được ? Mà nói về người thi người còn sống làm gi có linh hồn khôn thiêng ? Viết văn thi nghĩ chin chín rồi hãy viết.

Viết với lách

Trong « Đĩa mắt gừng » — Ich Hưu số 54 :

... Không ngờ đang khi ấy lũ chủ về bắt được quả tang thằng học trò khốn nạn của mình nó lò mò đến bạc ấy.

Một câu văn của ông Ba phải nó lạ lung lõi tăm và lung cung ấy.

S

Hôn nóng bỗng

Trong truyện « Trang » — Ich Hưu số 54 :

Tuần ôm ghì Trang vào ngực và gần xuống môi nàng một cái hôn nóng bỗng. Trang rung minh.

Vì nàng bị cháy môi chứ gì ?

S

Cái cười và cái nhìn

Trong « Mười năm luân lạc » — Ich Hưu số 54 :

Cò ta nhìn tôi bằng một cái nhìn... và cười với tôi bằng một cái cười...

Chả nhẽ lại nhìn tôi bằng một cái cười và cười với tôi bằng một cái khóc ?

HÀN DÃI SAN



CHỦ NHÀ BẢO KÉ TRỘM : — Anh cứ cạy nốt đi, tôi cũng vừa đánh mất chìa khóa cửa.

Các đại-lý thuốc Lê-huy-Phách

Honggøy: Hoàng-dao-Quỳ, № 5 Théâtre; **Haiphong** : Nam-Tàn, 100 Bonnal **Haldorong** : Phú-Vân 3 phố Kho-bac; **Baeninh** : Vinh-Sinh, 164 phố Tiều-an ; **Ninhbinh** : Ich-Tri, № 41 rue du Marché; **Thaibinh** Minh-Dür, 97 Jules Piquet; **Namdinhh** : Việt-Long, 28 Champeaux; (trên trường học bến Cái) **Yenbay** : Quảng-Lợi, 11 Avenue de la Gare; **Chosat** : Đức-Lợi, rue Commerce; **Thanhhoa** : Thái-Lai, 72 route Bến-thủy; **Vinh** : Sinh-Huy, 59 phố Ga; **Hué** : Văn-Hòa, 29 Paul Bert; **Quinhơn** : Trần-văn-Thắng, Avenue Khải-dịnh; **Nhatrang** : Nguyễn-Linh-Tuy-ên, tailleur tonkinois; **Tuyhoa** : Nguyễn-xuâo-Thieu, Phan-rang : Bazaar Từ-Son; **Phanri** : Ich-Công thương-cuộc; **Dalat** : Nam-Nam dược-phòng; **Faitoo** : Châu-Liên, 228 Pont Japonais; **Saigon** : Đường-thị-Khuyễn, 109 rue d'Espagne et Nhơn Hoàng 15 Amiral Courbet; **Cholon** : Bạch-Lan, 300 rue des Marins; **Bentre** : Maison Tân-Thành. **Pnompenh** : Huỳnh-Tri, rue Ohier; **Kampot** : Mme Phú. Và khắp các tỉnh lớn Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn, đều có đại-lý cả



KHÔNG LỜI

BÀI VẠN VẬT HỌC NHO NHỎ

(Văn trào phúng theo
kiểu báo Le Rire)

Con rệp (punaise)

Rệp là một loài ở trong các nhà
trọ, các nhà hang chuột và
các phòng vẽ của thợ vẽ. Lúc đó
thì nó hiện thành hình những cái
đinh nhọn, ngắn, dùng đẽ bấm vào
bảng vẽ, tiếng tay gọi là punaise.
Minh rệp dẹt dẹt như những bộ vú
về già.

Rệp hút máu người thường dàn
dè sống. Nhưng khi hút máu bạn
quí phải thi đâm mê mẫn, còn khi
hút máu bạn cho vay lãi nặng thì
thế nào cũng trúng độc mà chết.

Bởi thế có người đã có một sáng
kiến rất thâm tinh là lấy sác những
người cho vay lãi nặng để làm
thuốc trừ rệp. Khốn một nỗi là
bon sét ty này sống rất dai.

Rệp có một thứ mùi riêng rất

khó chịu cho mũi người đời.
Nhưng rất dễ chịu cho những
« tình nương » hay « tình quân »
giống rệp.

Con rận

NỘI trong các giống ký sinh, chỉ
có con rận là xứng đáng
được gọi là nhả... khôi hài.

Con rận hay đi lảng băng hết
đây cùng đó trong cái hoàn cầu
nhẵn nhụi là thân thể người ta.
Nó là một vật hay bông dùa và hay
tục mache: nó châm chích mà không
lâm hại lớn, y như một nhà trào
phùng có tài. Ở chỗ nào nó cũng
len lỏi tới nơi, từ gót chân đến
lỗ tai: chẳng khác gì các chủ
« con trời » không có chỗ nào trên
hoàn cầu là không có mặt.

Nhân loại nhờ có gương giống
rận mới phát minh ra phép truyền
máu. Và cũng nhờ có giống chảy
(bạn thân giống rận) nên văn
chương mới có một câu ái-án:
« cái chảy cần lâm dời ».

Rận rất ưa sống với súc vật,
nhưng nó không ngại sống với đàn
ông, và cũng khinh bạn đàn bà
nữa.

Ở một vài xứ (như nước Nam
chẳng hạn), rận là một giống người
ta nuôi để thành thảng bắt ra
cần cho đỡ buồn.

L.T.

TÀ CON BÒ CÁI

(Văn trẻ con)

Trong bài nói về những bài văn
của trẻ con viết, ông Pierre Bost ở
báo « Marianne » chép lại bài văn tả
cánh con bò cái của một cậu bé lên
mười tuổi. Đó là một bài rất ngô
ngênh, đáng chú ý đến vì nó cho ta
thấy lối quan sát ngày thơ, ngô ngǎn
của những con mắt trẻ con.

Con bò cái

Đó là một loài có vú. Bốn chân
nó dài chấm đất. Con bò cái không
là con bò đực đâu. Trên đầu mọc
ra ước chừng được hai con mắt.



BA. — Gõm, làm gì mà ngây to
thế?

TU. — Thế thì có việc gì dồn
anh.

BA. — Việc gì? Anh làm như tôi
không ngủ được.

VUI CƯỜI

Của N. D. Định

Còn làm gì nữa!

Trong tòa án. Thị-Met bị cáo
nhân, phải diễn lại vụ trộm các đồ
vàng bạc ở hiệu kim hoàn đêm hôm
25 tháng Chạp. Ông chánh án hỏi:

— Bên hôm 25 tháng Chạp, chị vào
hiệu kim hoàn làm những gì?

— Con trèo tường vào, rồi con cạy
một cái tủ để các đồ vàng bạc...

— Rồi chị làm gì nữa?

— Con lấy một cái nhẫn « ma-dé »...

— Rồi chị làm gì nữa?

Con bò cái có hai cái tai lùa dài,
cạnh đó có hai thứ vòng cong
cong ở trên đầu.

Tên dứa con của con bò cái
không gọi là: bò cái. Bởi thế cho
nên người ta mới gọi nó là con
bé. Cuối lưng bò cái lại có một vật
này: cái đuôi có một dum lồng
dùng để đuổi ruồi. Con bò cái
không đẻ trứng như những con gà
mái.

Người ta ăn cái phần bên trong
con bò cái, còn cái phần bên ngoài,
thì người thợ đóng giày dùng để
làm da đóng giày.

MẤY CÁI ĐẶC ĐIỂM CỦA

PHÒNG THUỐC TRÁC - VÝ

62, Phố Hàng Cót Hanoi

1) Phòng thuốc có mòn thuốc lá chữa bệnh Lậu đi tiểu buốt tức, đau đớn, khỏi trong 20 phút đồng hồ, em đầm, vò hại.

2) Phòng thuốc có thử thuốc thử Lậu, thử một lần thi 10 phần đờ 5, 6, vài lần thi khỏi hẳn bệnh — không sót, không rát, không làm bại ống tiêu, hiếu nghiêm vô cùng.

3) Phòng thuốc chữa giúp những người nghèo cho khỏi hẳn bệnh đòn quẳng cáo mấy mòn thuốc tuyệt thần diệu.

4) Phòng thuốc lúc nào cũng sẵn lòng trả lời các bệnh nhân những điều nghi ngờ muốn hỏi, tiếp đãi bệnh nhân lịch sự, và nhất là săn sóc bệnh nhân luôn luôn.

5) Phòng thuốc chế ra những thuốc linh nghiệm, tính khiết uống vào rất chóng khỏi mà không hại sức khỏe.

— Con mang về cho chồng [con]...
— Rồi chị làm gì nữa?
— Rồi chúng con thay quần áo... đi
ngủ...
— Rồi chị làm gì nữa?
Thi-Met bỗng đỏ mặt lia tai, nói
câu:
— Khỉ lâm! ai lại hỏi lâm thán thê
bao giờ!
(Marianne)

Một việc hời

— Cú giúp con việc này, con xin
biểu cự ba vạn bạc.

— Việc gì?

— Con gái cự trùng số 4 vạn. Cú
lâm mỗi cho con, con chỉ lấy có ấy
với một vạn bạc hồi môn thôi.

Của T. V. N. Nam Định

Oan

ÔNG TÙA — Sao ban anh đi vắng,
ở nhà anh lại quyền rũ vợ bạn anh?

TỘI NHÂN — Bầm, đèn trời soi xét,
quả oan tôi, khi ban tôi đi vắng có
dẫn tôi « nhũng lúc lối lừa, tắt đèn,
nhà tôi ở nhà có một mình, trẫm sứ
nhờ bác! »

Tốt bụng

T. GIÁO — Ba, gần đến kỳ thi rồi
mà anh chưa có giấy khai sinh thì
anh định thi với cử gì?

BA (khóc) — Bầm thay, nhà con
ngheo, soay mãi chưa đủ tiền để lấy
giấy khai sinh a!

BẦY (đứng dậy) — Thưa thay, con
còn một cái, đã lấy dấu đốc lý cần
thận rồi, để con biểu anh ấy a!

Của cô Tâm dịch

Trong tòa án

ÔNG CHÁNH ÁN (giọng dạc) — Tôi
muốn biết những người làm chứng
đều có cả ở đây không. Vậy tôi đọc
danh sách, người nào có ở đây thì
thưa, và người nào không có ở đây
thì chưa không, nghe chưa?

Một cuộc cãi lộn lý thú

MẸ (nghiêm nghị) — Hồng, Chúc, dừa
não ăn keo dẽ ở trên bàn?

HỒNG, CHÚC (cùng nói) — Thưa mẹ,
con không ăn.

CHÚC — Thưa mẹ, chính anh Hồng
ăn đấy a.

HỒNG — Thưa mẹ, không phải con
ăn, em Chúc nói dối.. Vì rằng lúc
con ăn, em Chúc không trông thấy a.

NGÀY NAY TRÔNG TIM

MỘT CUỘC THÁM HIỂM DU'Ó'I ĐÁY BÈ về miền nhiệt đới

(Tiếp theo và hết)

A — LÔ ! có tiếng gọi trên
boong. Họ báo tin trên
kia có bão. Ngoài cùi yên
không hề gì đâu. Tôi đã
được mục kích một trận bão sau
chiếc cửa kính này rồi. Từ dưới
mà nhìn lên thật là một cảnh tượng
lạ lùng. Mặt nước hình như bị lún
những vết roi vụt xuống. Đè tôi
làm cong ống lại cho ngài xem.
Thế là bây giờ ta có thể nhìn lên
được. Những sóng lồng lộn trên
mặt biển, xuống dưới nó dập dẵn
và lên xuống một cách nhẹ nhàng
hơn. Mặt trời vẫn còn chiếu sáng,
và trận mưa ánh sáng lồng lánh
như bac soi xuống ta như một cây
bông. Thinh linh mây che khuất
mặt trời và những hột mưa nặng
ném xuống mặt nước, rồi tùy theo
sức nặng của từng hạt mà xuống
sau như thế hột chi chim xuống rồi
lai nhô lên. Bây giờ thi ở đây tối
hắn.

Chợt một cái chớp loáng lên rồi
đến tiếng sấm vang lồng. Mưa càng
đánh rệp xuống mặt sông, sóng càng
chim sâu mãi xuống. Đã một lần,
sau ngày cưới, vợ chồng chúng tôi
làm một cuộc du lịch tân hôn đây
biển, bắt đầu gặp bão, trận bão trước
còn nhỏ sau biến thành bão dữ
đôi một cách rất nhanh chóng.

Vợ tôi và tôi vào ngay giữa hai
đãy núi kết bởi những vỏ trai vỏ
hến. Hàng nghìn vạn giống cá lượn
chung quanh. Chúng tôi sung sướng
thấy mình lạc vào một khu rừng
tòan sắc đẹp. Trên kia gió thổi
manh, nhưng chắc ở chiều gió, bọn

thủy thủ báo hiệu xuống rằng không có gì đáng lo. Bỗng nhiên, có tiếng mạnh đánh vào thành buồng bão cho tôi biết rằng sóng ngầm dưới đáy biển đang dữ dội. Bao nhiêu cá bè đều chui ẩn vào lỗ hổng. Sóng chuyên động lan rộng nhanh như chớp và mỗi lúc một mạnh

thè ra sao thì bọn thủy thủ da đen
của chúng tôi thuật lại rằng: vừa
có một cái thuyền con dày mờ
bỗn đánh cá qua đây với cặp mắt
lơ láo vì sợ hãi. Họ vừa hé: sực
hở thuyền tránh nan vừa kêu:

— Bão to sắp tới rồi.
Họ biết được thế là nhờ có những



tỏ ra rằng bão nội cục to. Những con kinh ngư hung hổ vượt qua mặt chúng tôi, còn những con khác hộp tung ngụm nước lo một và đặt mình nặng nề xuống tận đáy biển. Một con quái vật tức là con « cá vĩ » không lồ mở hết lối lượn qua cửa kính phòng chúng tôi.

cách bí-mật giao thông với tòa
thiên văn Nassu. Phong vỹ biểu của
chúng tôi xuống dãy lâm. Chúng
tôi vội lia xa dãy núi trai và tìm
chỗ ẩn vào các khí cụ của chúng
tôi. Hú via ! Chúng tôi chạm một
tิ nuga là nguy. Trận bão áy về
saу tôi mới biết đã làm hại biết
bao mang và làm đồ biết bao nhâ

cửa ở Floride và ở Tây Ấn-dô. Những câu truyện báo táp ấy chẳng làm ngài lo ngại chút nào. Trận bão nhỏ hôm nay đã qua. Mặt trời lại chiếu xuống đáy biển. Không bao lâu chúng ta sẽ đến một chỗ nó sẽ làm cho ngài ngạc nhiên : tức là một cái rừng hạt trai. Ngài trông. Một con "cá vẹt" đến thăm ngay trước cửa kính của ta kia. Nó dài hai bộ và phải nặng tới 25 livres. Ngài chú ý nhận kỹ cái ảnh xanh lanh trên miếng nón kia. Mõ nó như mõ vẹt thực và rắn ngang với đá lùa kia đấy. Ô này ngài coi. Nó đang sắp sửa đâm sô vào mặt kính của ta kia. Con vật đương tự đánh nhau với nó đấy. Vì mặt kính của ta, trên cái nón trắng này, đối với nó chẳng khác gì cái gương.. Nó thấy nó trong gương tuồng là có con vật thứ hai, nên xông lại.. Nếu có nhiều con khác bắt chước nó nữa thì ta phải mau mau chạy trốn. Một lần, cũng một đòn cá áy đã làm cho tôi phải chạy ; chúng họp thành một đội quân súm vào phá mặt kính... Bởi đội quân, cứ gấp bội mãi lên. Minh mẩy chúng gộp thành một bó đủ mọi sắc, đẹp làm sao ! Nhưng rồi sau bọn thủy thủ của tôi lau đi lau lại mặt kính hàng nữa tháng mà không sao làm mất được những vết mõ cứng như sắt của chúng nó xiết lên đó.

Trich trong cuộn :

« Thám hiểm dưới đáy biển
nhiệt đới » của J. E. Williamson

Ai muốn học?

- 1) L'anglais par soi-même của giáo-sư Bô-đức-Phan soạn Op 50
2) Le chinois par soi-même của giáo-sư Tang-hồng-Op 45

Hai cuốn sách này soạn rất công-phu có đầy đủ cả : Vocabulaire, Grammaire, Figures, Version, Thèmes.

- 8) Sách dạy khí họa -vũ 1936-37 của đồ đệ giáo sư Charles soạn, học không nản-trie, rât rõ ràng dễ hiểu, có hơn 70 hình vẽ các lối nhảy khác nhau để ý học trong 8 giờ sẽ biết nhảy già Op.35

4) Sách quốc-ngữ vở lòng (lén sáu, lén bày) có hình vẽ
đẹp, dày 20 trang, trẻ con mới học rất dễ hiểu Op 05
Nhà in NAM-TÂN HAIPHONG xuất-bản và phát-hành khắp Đông-Đáy

Nhà in: NAM-TAN-THIEN
Nơi phát hành ở Hanoi: AN-HÀ, 13, RUE DU CUIVRE
DÉPÔT GÉNÉRAL: Craie marque "Le Papillon" phần viết bằng
Ardoises factices marqué: "éléphant" bang den. Boites 5
tampon hộp dấu. Có bút ở các hiệu sách to các tỉnh.



c'est très efficace pour : Thể-thao, Sinh-nô, Tê-tháp, Cảm-mao, Cháy-mau, Đất-tay,

Có dùng qua môi biết của người ta là tốt
Khắp các tỉnh Trung Nam Bắc-Kỳ có Đại-ly

Đại lý phát hành toàn tỉnh Hanoi: An-Hà 13 Hàng-Mã (cũ) VILLE, Hanoi
Đại lý phát hành Khắp Đông Dương: NAM-TAN.100 phđ Bonnal Haiphong

Digitized by Google



Sự nhả nhặt khi nói truyện

NGƯỜI có tư cách không bao giờ nói xấu, hay riếu cợt ai. Có nói dưa phải cho thẳng thắn chứ đừng ngụ ý châm biếm. Trái lại, ta có thể nói những điều hay của bạn hữu và che chở bạn nếu bạn bị công kích, — vắng mặt hay có mặt. Ta nên hết sức nhẹ nhàng, nhưng không nên dấu vẻ khó chịu khi nghe người ta nói xúc phạm đến người ta trọng, ta quý. Người kia sẽ ngưng ngay, nếu là chỗ đồng người, vì họ sẽ hiểu rằng họ sẽ làm ta khó chịu nếu họ còn mặt sét.

Tóm lại, có một luật định chung ta nên đề ý trong khi giao thiệp, là: không bao giờ nên làm phát ý ai. Về tôn giáo hay chính trị, cũng nên vì nê những kẻ nghịch chính định và khi tranh luận phải cho nhã nhặn.

Trong bất cứ về câu chuyện gì, ta chờ nên nói đến những đặc điểm của người ta tiếp chuyện. Ta thấy có người quá điên rồ là phẩm bình hinh dáng anh như đối một người vắng mặt. Chẳng hạn :

« Mắt anh đẹp đấy, nhưng lông mày đậm quá. Răng anh đều và đẹp lắm nhưng phải cái móm khi rộng. »

Còn gì bất nhã, cục súc và tàn ác hơn là những lời khen ngợi kèm ngay đến những lời chỉ chích như thế.

Hay là những sự so sánh kém về lịch sự như : « Anh X. thông minh hơn anh. — Em cô tráng hơn cô nhiều ». Ta nên nhớ không bao giờ nên so sánh người này với người khác.

Người lịch sự không ca tụng ai quá đường đột, vì những lời ca tụng ấy có thể làm khó chịu những người có tính khiêm tốn, những người nhút nhát; một lè nữa là làm người ta khí khò trả lời, phải tỏ lòng cảm ơn một câu ca tụng mình không muốn từ khó chịu biết bao. Nhưng, nếu những lời ca tụng vô ý thức trong khi nói truyện ta phải tránh trong phép xã giao, thì những lời chỉ chích và những cách so sánh bất lịch sự vào mũi ta, ta bảo sao ?

Ta cũng chờ đợi mà nói đến nét xấu của một người vắng mặt trước khi biết chắc chắn là trong bọn ta nói truyện không ai có nét xấu ấy. Phải có ý tứ khi nói đến họ vì ta có thể vô tình làm phát ý người trước mặt ta. Trong những dịp hội họp đông anh em ta chỉ khéo xử một chút với tấm lòng tử tế là có thể làm hài lòng mọi người ngay.

Cũng không nên nói ra những chỗ khuyết điểm của mình. Không cần ta vạch ra, người ta cũng nhận thấy, mà nếu mình không định tâm,

người ta cho là mình không biết đến chỗ kém cỏi của mình. Phép lịch sự khiến ta phải tránh nói đến ta, dù nói xấu cũng vậy. Phải hết sức tránh nói đến mình, vì phần nhiều mình chỉ làm người khác khó chịu.

Một đức tính lớn của người thiệp liệp là chịu đựng được khi phải nghe những câu hỏi hết sức khò khao ngô nghê. Vì có giáo dục hay có độ lượng, người có học có thể điềm nhiên cầm miếng khi nghe những người dốt nát nói những câu hỏi hết sức sai lầm — về lịch sử hay khoa học chẳng hạn. Không nên bắt bẻ những chỗ sai lầm ấy, và nhất là không nên chỉ chích, chế riệu, mỉm cười cũng không nên. Nếu vì một lẽ gì cần phải định chính sự làm lẩn của người ta phải liều chứng lý lẽ nói cho cần thận, để khỏi phạm đến lòng tự ái của người và làm người ta bối rối. Chẳng hạn ta ôn tồn nhẹ nhàng nói : « Xin lỗi ông, có lẽ ông lầm đấy chăng. — Tôi tưởng như thế này mới phải. — Có lẽ việc đó xảy ra hồi... »

Chỉ mươi chín phần trăm, người tiếp chuyện ta sẽ trả lời : « Có thể như thế làm. — Ông nói có lẽ làm. — Ông biết rõ hơn tôi. »

Trái lại, nếu ta bắt bẻ câu lầm lỗi với một giọng nói và một câu quá số xược, khiến người ta không thể đáp lại được nữa, nếu ta nói đốp ngay vào mặt người : « Không phải, ông nhầm, ông nhầm to ! », ta sẽ khiến người ta phải tức tối vì lời định chính của ta nếu khách là người trưởng bịnh, là người dễ cảm xúc ; ta sẽ làm người khó chịu, làm tủi người và nếu xưa nay người ta vẫn qui mình thi vì đây gây thùn ai của bạn bè sẽ chẳng được bền, bạn ta tát sẽ xa ta.

Baronne Stoffe
(Règle du Savoir-vivre
dans la Société moderne)

MẤY LỜI KHUYẾN CỦA BỌN

“ TAI XẾ LÃO LUYỆN ”

(Các ông chủ xe hãy để ý)

Bên Mỹ, các bác tài xe lão luyện, họp thành một hội trên năm ngàn người, đã trải qua bao nhiêu kinh nghiệm, để các điều lợi ích cần thiết khuyên nhủ, dặn dò các nhà cỗ ô tô để họ giữ mình cho khỏi mắc phải tai nạn.

Chúng tôi mong rằng những lời khuyên răn dưới đây đều được mọi người học theo.

Một người tài xế giỏi phải cần thận : sự cẩn thận sẽ làm mất ít thì giờ hơn là tai nạn.

Một người tài xế giỏi không bao giờ mở thêm sáng (chạy nhanh hơn) trong chỗ đường quẹo bờ biển hay sườn núi : như thế chỉ là gây ra các tai nạn và nhất là bị phạt nữa.

Một người tài xế giỏi không bao giờ tự phụ cả : chạy nhanh quá trên đường cát túc là tò rảng mình đã kiêu căng rồi đấy.

Một người tài xế giỏi bao giờ cũng vui vẻ, có bắt buộc phải đợi chờ, dừng lại hay động chạm sẽ cũng không nên cãi bấy.

Một người tài xế giỏi bao giờ cũng thẳng thắn cầm tay lái : có đứng mực như thế mới là người khéo léo.

Một người tài xế giỏi bao giờ cũng phai giữ gìn xe cho thật sạch sẽ ; sạch sẽ tức là tránh được các tai nạn.

Một người tài xế giỏi bao giờ cũng phải trông nom đến các đường giây hãm.

Một người tài xế giỏi không bao giờ mệt mỏi, phải đến nơi đến chốn trước khi thấy mệt.

Một người tài xế giỏi ít khi phải nộp phạt.

Một người tài xế giỏi bao giờ

cũng phải giữ mình. Phải tưởng tượng luôn rằng những người cầm lái chạy chung quanh mình đều làдор cù, chỉ có mình chắc chắn cần thận thôi.

Một người tài xế giỏi bao giờ cũng đi bên phải : Thế nào chờ có lúc có chiếc xe khác vượt qua mình.

Almanach Vermot

CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC

MAU LÉ

« Thế giới này là của riêng bọn nhanh nhẹn, đầy sòng »

« Chuyển tàu kín với ngọn thủy triều có đợi ai bao giờ !

NÊU ANH đã định làm việc gì, làm ngay đi, làm tức thì. Khi mót ý trường thoảng qua : tốt đẹp, ích lợi, làm được, anh hãy đặt lúy chương trình rồi lập tức thực hành.

Bạn không nhất định, do dự, không bao giờ làm được việc gì ích lợi, lo tất cả. « Ngày mai tôi sẽ bắt đầu làm, hay thứ hai, tháng tới vây ». Đò chí là những câu vô vị ở miệng lưỡi hàng người không nghị lực, họ thì không bao giờ làm nên việc cả. Nếu một việc lợi chưa thể xong ngay, il nhất cũng chỉ trong một vài giờ hay trễ lăm đến ngày mai là cùng. Muốn được việc và thành sự thật, phải suy nghĩ rõ ràng, dung.

Và nếu đã tư-lưỡng đến việc gì, phải tẩm niệm luôn rằng : « Cái việc phải làm này là một, rất hệ trọng của một đời mình, ta phải đem hết tâm trí, sáng kiến man lè làm thành. Ta định làm mỗi buổi sáng dây từ bảy giờ đê tập mười lăm phút thi thao, thế thì còn do dự gì, bao giờ dí ngửi cũng phải tự dân mình : « Sáng mai, bảy giờ mình tập thi thao. Cái đó mới là cần. Ở, nếu ta cứ luyện tập đúng giờ, tức là ta đã vì thói quen đạt được một chương trình to tát, mình trở nên dùng mực, đều đặn, mình luyện tập cho có nghị lực và việc làm thành trật tự ; còn nếu mình bắt đầu luyện cho giàn cỗi nở nang, thử cho phổi được no nê vạm vỡ, tức là máu trong người được đổi dào và nhờ đấy, công việc của ta làm được mau chóng, kiên nhẫn. Đầu óc ta cũng thêm nhanh nhẹn, vì các cơ quan khí huyết đều đầy đủ. »

Đến sáng ngủ dậy cũng nên nhắc lại câu ấy để nhớ chắc chắn, kỹ lưỡng và nhắc lại tức là đê luyện tập đầy đủ cả hai phương diện, thân thể và tinh thần.

Khi mình tinh thần phải làm một việc gì, cố sức làm ngay đi. Muốn xong ngay và dễ dàng, phải nghĩ chu đáo, chắc chắn đã, và phải coi cái việc của mình làm như một sự cần thiết, quan hệ hơn hết trong xã-hội.

Nghĩ ngợi dõi dào, xếp đặt thứ tự, làm việc mau lẹ là những chừng cờ lối dẹp đê thành công một cách vê vang và hạnh phúc.

Si vous voulez
Descendez à
l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous appréciez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles



DUYỀN THẦM


Ó NHỮNG bộ mặt
hoặc xấu hoặc
già ; hoặc cả già
lẫn xấu, thế mà
vẫn có thể đẹp
và trẻ được. Đó
là nhờ ở đôi mắt, và đó cũng nhờ
ở miệng cười, hoặc nhờ có một vài
điều huyền bí mà người ta gọi là
cái duyên thăm của đàn bà. Cái
duyên ấy bởi vó hình nên không
thể lấy lời mà tả ra được rành
mạch.

Có duyên thăm tức là có một thứ
của quý báu hơn cả nhan sắc nőa.
Người nào vira có duyên lại vira
mỹ lệ hồn là người có được cái
mộng tưởng tốt đẹp nhất đời.

Tuy cái duyên là thứ nhan sắc
nhiệm màu mà son phấn không
thể bù lại cho những người thiếu
nó, nhưng chẳng lẽ lại không có
một bí thuật nào khác giúp chúng
ta có duyên ư ?

Tôi tưởng có và xin hiến các
bạn những điều sau đây, những
điều mà tôi coi như có hiệu lực
chẳng kém gì các phép xửa trị
điểm trang đối với nhan sắc bề
ngoài.

Các bạn nên nhớ kỹ rằng :

Sự ác nghiệt của tâm tình làm
xấu nét mặt.

Sự ghen ghét làm xấu nét mặt.
Sự nói xấu làm xấu nét mặt.

Và tinh hồn minh cũng làm
xấu nét mặt.

Vì rằng bằng ấy tinh tinh tức là
bằng ấy nết nhẫn nhò khô coi trên
mặt người đàn bà. Nếu những nết
ấy có hoài trên mặt ta, và lâu dần

thành khuôn trên đó ; mặt người
đàn bà khi ấy chỉ là hình ảnh sự
nhàn nhô tron đời.

Tôi xin nói thêm rằng sự lo âu
cũng làm xấu nét mặt. (Sự lo âu
đây không phải là sự đau khổ :
nhưng nỗi tiếc thương đau đớn
nhiều khi làm cho những khuôn
mặt rất thường có một vẻ đẹp u
nhã thanh cao.)

Vậy thì :

Muốn có nét mặt kiêu lè, hữu
duyên, ta phải giữ cho có vẻ binh
tĩnh của một tâm hồn trong sạch
— đó mới là một thứ kem phản
hảo hùng nên hết sức tin dùng.

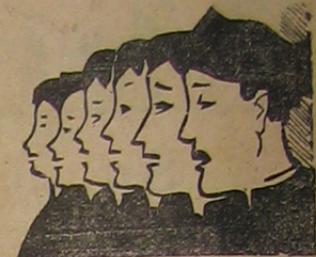
Ta nên để cho đời binh yên theo
cái nguồn số mệnh, đừng mơ ước
viễn vông thái quá để khỏi phải
gặp những nỗi thất vọng hại
người.

Một vẻ nhìn tươi đẹp của đôi
mắt như trên kia đã nói, cung đú
lâm cho vẻ mặt đẹp dễ hồn lên.
Đàn bà, có người có cặp mắt rất
đáng quý yêu nếu đôi mắt ấy
không có cái vẻ nhìn ngớ ngẩn.
Cái vẻ nhìn ngớ ngẩn đó là vẻ
nhìn của cặp mắt chỉ mong đợi
người ta ngắm và khen minh.

Bà là người đã sẵn có nhan sắc,
mà muốn giữ vẻ đẹp được bền lâu :
còn bà, là người kém nhan sắc
mà muốn đẹp ; tôi xin khuyên các
bà nên có lòng tử tế, có bung vi
tha và có lòng tin ở số mệnh.

Các bà sẽ giữ mãi được trong
lòng sự tươi thắm và sự tươi thắm
ấy sẽ lòi trên gương mặt minh ;
cho đến lúc quá thời, ta vẫn
đáng mến.

Mây dào



Các cô có nên tự ý kén chọn người yêu theo ý nguyện của mình không?

KÝ TÍNH SÒ cuối cùng năm
1931, bên nước Anh có tới
4.176.000 người đàn bà chưa chồng
và 4 triệu bọn trai to già. Hơn 8
triệu dân của hai phái bị lỗ! Và
có lẽ phần đông trong bọn không
mong mỗi gi hơn là được lấy nhau
và để trở nên những cha mẹ lốt của
gia đình.

Thế mà, đáng sợ hơn, kỳ tính số
năm sau, con số toát áy cũng vẫn
chưa thấy giảm đi chút nào. Cái việc
xảy ra kinh khủng này lại có luôn
ở mấy nước văn minh lớn. Và cái
vợ ấy cứ dày dưa mãi, nếu người
đàn bà chưa có cái quyền mà hiện
thời bọn đàn ông vẫn hoàn toàn
chiếm lấy một mình : quyền hỏi
cưới.

Bọn sinh ra để chịu số phận lẻ
lo hồn là số ít. Phần nhiều bọn
trai già và gái già kia đều có xu
hướng lập gia đình cả, và lầm khi
chỉ vì các cô quá kiêu hãnh, hay
các cậu quá nhút nhát, đòi bèn
đều hồn hả, cô độc.

Đàn ông mà nhút nhát ? Cũng có,
thời buồm bày giờ lâm cậu mặt
ngoài táo bạo dè, mà ký thực
thì rụt rè như cáy. Đã nhiều lần
ta thấy, có người đàn ông, sự sinh
hoạt cũng khá, thế mà chưa giám
giữ truyện trăm năm ra thủ thật
với người mình yêu, vì họ vẫn sợ :
biết có đủ cho người bạn đồng thờ
của mình kia được sống một cách
dễ dàng không. Nhưng cô gái to
kia thi bao giờ chủ muôn chia bùi
sẽ ngọt với tinh nhân minh, và sở
dĩ họ không dám thô lộ ý muốn
ra, chỉ vì những tục lệ hủ bại của
xã hội đẩy thời.

Cũng còn một hạng đàn ông nőa
ich kỹ hơn, chỉ tìm cách hoãn cuộc

hôn nhân lại. Họ dè đặt chỉ sờ
mắt lị do và không muốn gánh
vác một tí gì về gia đình cả. Kip
đến khi thấy sự sung sướng của
minh sắp vỡ lở, muốn gây dựng lại
thì đã lỡ rồi.

Để ý xét rõ hơn nữa, ta thường
thấy mấy cô gái thông minh khéo
lèo hơn, họ lấy chồng được dễ
dàng, kén chọn hợp với ý muốn
của mình lắm. Nhưng nhiều khi
người đàn bà tự cao tự đại quá,
thành ra nông nổi, mất cả nhã nhặn.

Cái nguyên nhân quan trọng
khiết cho sự cưới treo phái kém
để là vì hoàn cảnh xã hội, sự sinh
hoạt của bọn thanh niên bây giờ
tôi chép còn thấp kém. Biết bao
nhiều là bọn gái trẻ, nhất là bọn
có công ăn việc làm nőa, đều không
có một dịp may mắn để gặp được
người mình mơ mộng, mình yêu
theo ý nguyện chỉ vì họ đã chôn
vùi ngày giờ nhàn rỗi, trong buồng
kin, trong rạp chiếu bóng. Või bọn
thanh niên cũng vậy, cần phải có
những nhà hội quán riêng (club)
cho họ được gặp gỡ, trao đổi tư
tiưởng với nhau. Những hội quán
ấy không phải chỉ để riêng cho
trai gái gặp nhau rồi kết quả là
lấy nhau đâu, nhưng còn ích lợi
cho sự giao tế về phương diện xã
hội nữa.

Người đàn bà hiểu biết sự vật,
cảm tình thường đậm đà, sâu sắc,
công bằng hơn đàn ông nhiều. Và
để cho họ tự do kén chọn theo ý
của mình, cuộc hôn duyên mới
đầy đủ, sung sướng, hơn là bọn
chỉ biết « gật » với « lắc ».

Người đàn bà đã có những tính
chất thiêng liêng, giá trị cao quý,
lại hiểu biết lè đời một cách mâu
chóng, thế thì lần đầu tiên bước
vào con đường hạnh phúc hay sầu
khô, họ phải tự mình có cái quyền
kén chọn ấy mới phải. Bảo rằng
làm vậy là ỷ mi, là hèn hạ thi tối
nhất định phản đối cái thành kiến
hủ lậu ấy. Họ tin đấy không phải là
một thứ àn huệ gì đâu, chính đê
chia sẻ ngang hàng, chung vui gánh
vác trong bước đường hạnh phúc.

Dịch theo Elisabeth Kendall

anh mỹ thuật !

KHÁNH KÝ

3 phố Tràng Thi
Trước cửa cẩm Hàng Trống

TAI 30 DƯỜNG THÀNH HÀ NỘI
N° 30 Rue de la Citadelle
Téléphone 326
Phòng khám bệnh
Bác sĩ
CAO XUÂN CẨM
Tất nghiệp tại đại học đường
Paris
nguyên Trung Ký bệnh viện
quản đốc
Học liệu Lých Sáng từ 9h đến
Nội thương 12h Chiều từ 3h
chứng đến 6h
Cần kíp mời về nhà
lúc nào cũng được

Cùng các nhà buôn
Bản hiệu dem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp
nghe dệt áo tricol ; mờ đã lâu năm, có dù các thứ máy móc
tối tân mua bén Pháp và Đức, kinh-nghiêm nhiều nên bản hiệu
chè ra nhiều kiều áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.
Áo soi (colon) cũng như áo laine đều dệt và may rất kỹ
lưỡng, nên áo của bản hiệu lão già cũng đẹp và bền.
Áo CỰ-CHUNG nỗi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng
tây, được Quốc-Dân hoàn-nghênh. Gân dây có nhiều kẽ hở
chỗ tên hiệu và kiều áo, xin các ngài nhận kỹ kẽo lấm
cũng mất đồng tiền mua, phải hàng xấu chàng rách.
Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CỰ-CHUNG sô n
100 phố Hàng Bông Hanoi
CỰ-CHUNG

LỜI ĐÀN BÀ



LƯỜNG LUÔN, ta vẫn nhắc đến hai tiếng hạnh-phúc. Nhưng hạnh-phúc là gì? Hạnh-phúc ở một người đàn bà chẳng là sự yên ồn, sự bình tĩnh trong lòng và là sự yên dương hay sao? Đó là những của cháu báu rất khó chiếm được trong cái thời buổi gay go, chật vật này là lúc tiền bạc hiếm, là lúc gặp toàn những điều lo âu và là lúc tình cảm không còn nữa.

Cũng có một đôi người đàn bà cõi vứt vát lại được: hoặc nghèo thi có sắc đẹp; hoặc không có nhan sắc thi lại lâm tiền. Nhưng khi báu đến ái-tinh thì thực ta phải run sợ. Về mặt tình ái, đàn bà biết bao nhiêu người đã phải đau khổ.

Ta nên nhận rằng hạnh phúc thường chỉ có ở bê ngoài hơ là có thực. Có nhiều người đàn bà ta tưởng sung sướng vì họ ăn mặc lộng lẫy và được nhiều người quý yêu khen ngợi. Nhưng cái tâm sự quanh hiu trống trai của họ thì ta có biết đâu?

Lại có những người đàn bà khác xem ra trong gia-dinh hòa hợp và đi đến đâu cũng được ông chồng vỗ vã âu cần và có khi tỏ ra lòng dăm thám âu yếm nữa. Thế mà ở trong nhà riêng thì các bà ấy thấy lá minh gặp phải người khờ hiếu, chua chát và thô lô.

Một bà sinh được những người con khỏe mạnh, đẹp đẽ, ta trông thấy phải cảm động khen thầm. Nhưng biết đâu bà mẹ ấy chẳng đau đớn vì thấy con mình đã nhiễm thói xấu của người chồng đã ly dị?

Cho nên ta có thể nói được rằng hạnh-phúc chỉ là cái chí muốn tỏ ra mình là người sung sướng (mình đối với mình và đối với mọi người, có vẻ sung sướng tức cũng là sung sướng rồi). Thực là một sự gắng sức lớn. Ta phải có một thủ can đảm vĩ đại mới có thể dẫu nỗi người khác sự cay đắng, nỗi nhục nhẫn hay lòng hờn ghen của ta. Ta phải có tư cách tự cao để khỏi thô lô cho bạn hữu ta biết được nỗi thất vọng của ta và những giọt lệ đau thương cõi nén. Và cả những sự lừa dối của người chồng.

Đó có lẽ là những điều bắt người đàn bà phải cố gắng lắm mới làm nổi. Người đàn bà phải đẹp lòng kiêu căng quá đáng của mình lại, phải vui vẻ nỗi tuyệt vọng đi và sau hết, phải có nghị lực mím cười, và lừa dối mình để giữ cho mình cái hào quang của người đàn bà sung sướng.

Một hôm tôi có nghe thấy một

người dân bà nói truyện với một bà bạn và đem những cách hành vi tệ báu của chồng bà bạn mách cho bà ta nghe. Người vợ kia đã biết rõ từ lâu. Nhưng bà ta cũng khéo lấy giọng chân thực quả quyết đáp rằng:

— Bà nghe làm đấy, làm gì có truyện như thế.

Eve Phi Loan dịch

TIỀN BỘ VÀ HẠNH PHÚC

GẦN ĐÂY, một nhà thông thái Hongrois vừa xuất bản một cuốn sách trong đó ông kể ra các điều phát minh mới lạ mà khoa học có thể làm thành hiệu được trong một hạn không quá một trăm năm.

Sự tiến bộ ấy của khoa học mà nhà thông thái đã tinh đến, gồm có những việc sau này:

1.) Làm cho đời người được lâu dài hơn.

2.) Chữa bệnh ung độc một cách mau chóng và chắc chắn.

3.) Thực hành được cách đi quanh thế giới trong 24 giờ mà không có tai nạn gì xảy ra.

4.) Thực hành một việc rất khó khăn về sự truyền giao điện lực.

5.) Sử dụng vò tuyến điện và truyền ảnh từ xíu nọ sang xíu kia.

6.) Dùng những phi cơ tối tăm để từ trái đất lên mặt trăng.

7.) Chế ra được ánh sáng mặt trời nhân tạo một cách hoàn toàn.

8.) Chế ra thức ăn hóa học thông dụng cho hết mọi người.

9.) Giữ nhan sắc đàn bê được tươi thắm mãi cho đến lúc già cỗi.

10.) Thực hành được những phim ảnh nói và có màu, để những hình chiếu trên màn ảnh giống in sự thực.

11.) Chế ra những thuốc say ưa để người ta được hưởng

nhiều cảm giác mê li khoái lạc mà không hại đến sức khỏe một chút nào.

Thì thi có lẽ những con cái mà con cái của con cái chúng ta sinh ra sau này sẽ được biết hạnh phúc thực hiện. Nhưng chưa khởi rứt bệnh ung độc với bệnh lao cũng chưa dù gây hoán toán hạnh phúc. Người ta còn phải tìm cách chữa cho các dân tộc ở thế giới này khỏi cái bệnh chém giết lẫn nhau, và sẽ làm cho họ thân mến nhau nữa. Đó mới thực là chân hạnh phúc mà loài người có lẽ phải qua biết bao nhiêu thế kỷ nữa mới tìm được ra.

Eve

HAI TRĂM CÔ THIẾU NỮ cầu khẩn lấy... một đức ông chồng

MỘI RỒI, ông Georges, vua nước Hi-lạp đi du lịch trong xứ, dừng lại ở tỉnh Grewa. Theo phong tục của xứ ấy, một cô gái nhô mặc quần áo rất đôn dáng đến chúc tụng mấy cầu và dâng cho nhà vua một bó hoa. Ông vua tưởng thế là xong xuôi, quay ra hỏi truyền viên đốc lý thánh ấy. Nhưng dột nhiên, một cô thiếu nữ, mặc toàn trắng tiến lên, và đưa tay giới thiệu với nhà vua hai trăm các nàng đứng gần ngay nơi đó.

— Muôn tâu, xin đức vua xoi xét,



chị em chúng tôi đương sống trong một tinh cảnh thất vọng lâm. Chúng tôi đều ngoài hai mươi cái xuân rồi, mà không sao tìm kiếm được một tấm chồng. Ngửa xin đức vua lượng cõi bao dung và tìm cách nào giúp đỡ chị em.

Ông Georges trước còn bỡ ngỡ rồi lả lùng, luýnh quỳnh. Nhà vua bèn lập tức ra lệnh phái hai đội lính đến Grewa. Phương thuốc cứu chữa của nhà vua kết quả hẳn là tốt đẹp.

Miroir du Monde

NUỐC HOA NGUYỄN CHẤT

HIỆU CON VOI



PHUC - LOI

N° 1. - Avenue Paul Doumer, N° 1. - Haiphong

TCHI-LONG	6 grs Op80	1 tá	3p00
THIEN-THANH	20 grs Op70	1 tá	7p00
QUAN-HUNG-LONG	500 grs 8p80	1 kilos	16p00
PHUC-THINH			
QUANG-HUNG-LONG			
DONG-XUAN			
PHAM-HA-HUYEN			



MỘT RẠP HÁT « ĐỔI TRAO »

Ở D'ABINGDON

(DÙNG HOA QUẢ VÀ THÚC
ĂN, LÀM TIỀN LẤY VỀ)

Obên Mỹ có một rap hát mà hiện thời các nước văn minh không đầu có. Muốn vào xem, khách phải trả 65\$; nếu không có tiền, phải đem một thứ ăn gì ở nhà quê đến thế nào; bắp cải, cà chua, thịt nguội, các thứ quả, gà, hơn nữa một con bê hay con heo.

Rap hát này gây dựng ra đã được bốn năm bởi một tay nhà nghề còn trai trẻ tên là Robert Porterfield ở Abingdon (Virginie). Thực là một công cuộc sáng kiến rất có ích lợi cho bọn tái tử lẩn bọn chủ trại ở các miền quê xa thành thị.

Năm 1933, Porterfield đã định làm mờ « rap hát đổi trao » này rồi. Bấy giờ đang gấp phải nạn khủng hoảng, dân chúng ở Mỹ tinh linh trở nên đói kém, không tìm được cách gì bán chạy cho hàng hóa của mình. Cố nhiên là nạn khủng hoảng này cũng ảnh hưởng xâu xa đến bọn kinh sĩ, họa sĩ. Porterfield bèn tổ chức một gánh hát dẫn đến Virginie, nơi mà chàng đã biết rõ tình hình.

Kịp lúc gánh hát đến Abingdon thì bọn chủ trại ở đó tiếp đón họ lạt lõi, tỏ ý khinh bỉ ngay bọn hoang toàng này lầm. Nhưng đến chủ nhật, Porterfield bèn dẫn bọn mình đến nhà thờ cầu nguyện và hát các bài ca tụng Chúa Trời một cách chân thành, yêu mến, khiến ông cụ đạo ở đây phải ban khen họ một cách trân trọng lắm. Bấy giờ Porterfield bèn tuyên bố rằng rap hát sẽ bán vé ngồi bằng, dưa, củ cải, và khi trả bằng một con lợn, một con bê thì được vào xem mướt buổi diễn lire.

Thế là khắp trong xứ đều đồn vang lên về gánh hát đổi trao của Porterfield. Đến nỗi dân sự ở Virginie cũng trở nên kiêu hành vì đã có được một rap hát hiếm có ấy.

Đến bữa ăn, có người đến thăm bọn tài tử và đem cho họ các món ăn ngon. Cô Nell Harrison là một đào hát chỉ ngỏ lời thèm mặt mà họ liền đem dâng cho mấy chục ki-lô mặt ngay. Còn các thứ đồ ngọt tráng miệng thì từ anh làm bánh đến ông chủ hiệu đem đến cho không biết bao nhiêu là chừng.

Rap hát ở Abingdon này tất cả có bốn trăm ghế ngồi, các hàng sang trọng để riêng cho bọn da trắng, còn bọn đen thi ngồi ở hàng thô còng (!).

Gánh Porterfield ban đầu chỉ 25 người đào kép, đến bây giờ lên tới 35 người, chia ra làm hai ban. Một tuần lễ diễn ba lần ở Abingdon, còn các ngày khác thi hoặc ở Termes-ses, hoặc ở Virginie. Họ lại có một cái xe ô-tô-ca không lò để chờ các tài tử ở các thành phố lớn, và ở các làng trong miền, có khi họ đi về các nơi núi non xa vắng để kiểm ăn nữa.

San Francisco chronicle

Y KHOA THƯỜNG THỨC

CHỮA RĂNG ĐAU

RỬA lợi và răng đau bằng rượu hòa với tanin, cứ 10gr. tanin thì 50gr. rượu. Rửa cách đó làm cho răng đỡ nhức. Khi răng sâu, ta có thể hâm lại được : lấy phèn chua tán bột nhét vào chỗ răng bị sâu. Như thế, ta sẽ thấy đỡ đau, và nếu lâm nhiều lần thì răng có thể khỏi hẳn.

CHỮA NHỨC ĐẦU

NHIỀU NGƯỜI có chứng nhức đầu giang dai, đầu nặng chình chịch, liên miên ngày ấy sang ngày khác không chịu được. Có một cách chữa rất giản dị, ta cũng nên thử xem nếu một ngày kia ta bị nhức đầu, vì lỗi chưa rất đơn giản, không phiền phí gì : sáng dậy, chưa ăn uống gì, uống một cốc nước lọc, rồi tập vận động thể thao chứng đậm bảy phút — ta sẽ thấy nhẹ đi ngay.

CHỮA NỘT RỆP ĐỐT

NAY SAU KHI bị rệp đốt, cắt một khoanh mỏng hành sống nhít vào nốt đau, lấy băng buộc lại. Ta sẽ thấy bớt đau ngay, rồi khỏi hẳn ; chỉ trong một giờ hay hai giờ là cùng, không còn trông thấy nốt rệp đốt đâu cả. Cách chữa này rất hiệu nghiệm, không thể sai được.

TRỪ CHỨNG KÉM NGỦ

BỮA NÀO CÙNG ăn thật nhiều rau riếp (nhựa rau riếp là một thứ thuốc ngủ rất mạnh, nhưng không độc như các thứ thuốc ngủ khác ; không nên uống những thức có tính chất nóng như rượu, cà phê, v.v...)

Almanach Vermot

GIA CHÁNH

GIẶT LỤA NHÂN TẠO

LỤA NHÂN TẠO cứng, ròn, rất mọng manh ; lúc mới thi bóng và mịn mặt, nhưng kém sút đi rất chóng. Vì thế, khi giặt ta phải hết sức cẩn thận. Dùng xà phòng tốt và lấy bọt, hòa với nước nóng rồi dùng lụa vào dè ngâm chừng nửa giờ ; trước khi lấy lụa ở chậu giặt ra, rũ đi nhiều lần (rũ bằng nước xà phòng đã ngâm), rái cho phẳng trên bàn giặt, rồi ruồi thẳng bàn tay ra vuốt đi vuốt lại nhiều lần theo một chiều. Không được vò, xát và thứ nhất là vặn soán, vì sợi sẽ gãy, lục là không phẳng được. Xong, rũ nước sạch (nước ấm ấm hay lạnh cũng được) nhiều lần cho đến khi nước trong rồi mang phơi. Phải là lúc ấm và là mặt trái.

Al Vermot

luợm lặt

Phim mũi (films odorants)

CÁC BẠN nghiên cứu bóng hay mèo đi. Nghề chép bóng tấn phát không bao giờ cung. Sau phim nói, phim nói (relief), chúng ta sẽ được thấy phim mũi (odorant). Báo Daily Herald ở Luân-don vừa cho chúng ta biết :

Rồi đây chàng bao lâu, chúng ta sẽ có phim mũi. Hai ông Warner và Kero-ly, ở Coventry, hiện nay đang thất nghiệp, đã cố công trong vòng nhiều năm làm cho phim mũi thực hiện trên màn ảnh. Sự sáng chế này sẽ làm nên động thế giới chép bóng. Bao nhiêu mũi, như mũi nhà bếp, hương hoa sẽ đi theo với những cảnh chiếu trên màn ảnh.

Tuy vậy, chúng ta ước ao rằng người ta đừng chiếu những phim mũi quá... là chả.

Daily Herald, Londres

N. C. M.

Thành phố chim

Ở XỨ CALIFORNIE, giữa thành phố Oakland, có 250.000 người ở, người ta thấy một thế giới thần tiên của loài chim. Trong những vườn rộng rãi, bao la, trên bờ hồ Merrit, bao nhiêu chim tha phương đến trú ngụ, hường trú thành nhân.

Thành phố Oakland trích quỹ ra mỗi năm 2.000 dollars (40.000 quan tiền tây) để sửa sang cái thế giới thần tiên của loài chim ấy và mua thức ăn cho chim (ngô, gạo, vừng kê, v. v...) Mỗi ngày, hời 10 giờ và 16 giờ, một anh gác (garde) ra hiệu, huýt sáo. Từ thì những con chim đậu trong vườn đó, phần nhiều là vịt giòi, biếu ngay rằng : « Thưa quý ôn, quý bà, tiệc dạ xong ! » Lúc đó, trời bỗng đèn ngὸm những chim bay đến để ăn « súp ».

Américain Weekly, Detroit

Truyện biển

lận ở Ecosse

MỘT hôm Jim, ở xứ Glasgow, ngủ dậy, vén tay vợt nằm cạnh chàng một cái như mọi lần chàng vẫn làm sau

Mùa rét năm nay

Hai thứ hàng may compleet rất đẹp
méo có chữ tiêu

AVIATEX - VEDETTE

các hàng may pardessus hay raglan

TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND

Các ngài lịch sự, sành may mặc diện yêu dùng các hàng kè trên. Xin hỏi ở thợ may của ngài, các hàng ấy dễ so sánh tốt đẹp và giá phải chăng của nó

TAN MY

Marchand de tissus

3, Place Négrier - HANOI

chiều nǎo ngủ ở Tuileries cũng quẩn tròn trong một tấm da mót con thú.

Sở kiêm duyệt rất kinh ngạc. Và lập tức phái lính đến lực soát các buồng giấy để xét xem người viết bài nhạo báng ấy là ai.

Nhà báo trả lời viên chánh ti cảnh sát rằng :

— Bài ấy là của một người vô danh giúp nhà báo, họ cố ý dấu tên và thỉnh thoảng gửi bài đến tôi.

— Thế còn bản thảo, bút tích của nó ở đâu ?

— Ông chủ bút trả lời :

— Cái đó khó quá, với lại tác giả của bài ấy lại là người cao quý, nhà báo cần phải giữ kín.

— Anh phải đưa ngay ra, nếu không...

Nhưng viên chánh cầm giật mình vì chữ viết chính tay của nhà vua, và ngài đã ký dưới danh hiệu khác. Thị ra Louis XVIII cũng đã nhiều lần vui đùa tự nhạo báng mình chơi.

Almanach Vermot

Mới 24 tuổi đã

làm cha 15 đứa con



MỘT anh mọi đón ở nam Phi chầu bị lôi ra tòa án vì không chịu đóng thuế.

Anh ta cãi :

—

Tôi năm nay mới 24 tuổi và đã sinh được 15 đứa con rồi. Vợ tôi « sản xuất » được tất cả là 6 lứa và một lần tháo luồn ra ba đứa một lúc. Tôi noãn đội binh ấy còn khổ thay, còn lấy đâu mà đóng thuế.

Nhưng được các quan tòa khá, chửi tuyền án :

— Anh sẽ không phải trả tiền thuế trong hai năm ! . . .

Paris-soir

» Len - gô

MỘT nhà kỹ-nghệ Ấn-độ hiện nay dường mồ một nhà máy ở ngoại ô tỉnh Bombay để sẽ chế ra những thứ sợi bằng gỗ đủ dạng khác nhau : thứ gỗ thông, gỗ sến, v. v. . . và còn dùng những thứ gỗ ấy để cho vào máy ép chế ra một thứ len (laine) nhau tao rất rẽ tiền, bền sợi và còn mịn ám hơn các thứ len thật.

Hiện nay người ta đã chế ra được những thứ giày bằng da cá, chàng bao lâu nữa, chúng ta sẽ được mặc những thứ áo quần bằng len gỗ.

(Paris Soir)

Thiếu đàn bà



ĐÂN Á-rập ở Palestine than phiền về sự đói bá thiêu lụt nhiều quá. Kèm các thứ hàng hóa chạy nhất và mao hế

n nhất là đói bá, vì giá mua một ngày một cao gấp. Trước đó 75.00, bây giờ vọt lên tới ba, bốn trăm bạc một cỏ.

Bọn Á-rập đồ lỗi tai bọn Do-thái, vì bọn này mỗi anh có khi cày có tiền của mua tối sáu, bảy vạn, có khi tối mười hai vạn không chừng. Còn bọn Á-rập khổ giày thì chỉ được độ một hay hai cỏ lá hết.

(Luu)

GÓP Y KIẾN VỀ ANH-SÁNG



**anh em hướng đạo
đối với « Ánh Sáng »**

NHÂN DỊP làm lễ kỷ niệm năm
thứ bảy của đoàn hướng đạo
Lê-Lợi thành lập, đoàn sẽ trích một
món tiền biếu hội « Ánh Sang ».

Trần phúc Chuyên
Trưởng đoàn Lê-Lợi — Hanoi

(Hai bức thư)

THUA ÔNG,
Một đoàn hướng đạo, ba mươi
anh em (1) lúc nào cũng sẵn lòng
giúp « Ánh Sáng » những công việc
và với tài sức của mình (2).

Ngay từ bây giờ, nếu cần đến,
xin cứ cho gọi.

Trưởng đoàn Hùng Vương
Nguyễn-xuân-Đào

Hanoi ngày 22 Février 1927
Thưa ông chủ tịch « Ủy ban lo liệu
« Ánh Sáng » (nhờ ông chủ Ngày Nay
chuyển giao).

Thưa ông,
Những trò vui chúng tôi diễn tại
bội quán K.T.T.Đ. trong buổi tối kỷ
niệm đê ngũ chu niên của đoàn
Hùng Vương, được công chúng tán
thưởng rất nhiều.

Chúng tôi trường có thể diễn lại
một lần nữa, lấy tiền giúp hội Ánh
Sáng.

Vậy, nếu ông ưng nhận tờ encre,
chúng tôi sẽ xin mang chút tài mọn
giúp hội, như đã hứa trước.

Trưởng đoàn Hùng Vương
Nguyễn-xuân-Đào

1. Khi cần, may có thể rủ thêm nhiều
anh em các đoàn khác (Hanoi 200, Thai-
binh 50, Haiphong 50, Lang-sơn 30).

2. Đại khái : giữ số sách, mang thư,
bản vẽ số, diễn kịch, sửa sang một căn
nhà « bang chuột », v. v...

Của ông Vũ-trọng-Can

Với cái sáng kiến bài trứ « hang
tối » của báo « Ngày-Nay » chủ

trường biện giờ, ai cũng biết nên
lập một hội lớn để thi hành công
việc.

Song những sự khó lập thành
hay lập thành mà không được lâu
dài thì không ai nghĩ tới. Đó là
việc tiền và hội viên chăm việc.

Có ngài bảo khi lập hội thi hội
viên phải mua mỗi người một cỗ
phần từ một đến hai hay năm đồng
thì hội sẽ có tiền ngay để làm việc.
Nhưng tôi tưởng đó là một sự rất
không nên, vì sự phải mua cỗ phần
se khó khăn như thế này :

a) Hội ta không phải là một hội
để kiểm ra tiền chia nhau mà lại
bắt các hội viên vira phải đóng tiền
và làm việc không công là một cớ
khiến cho nhiều người không được
sốt sắng thực tâm.

b) Nhiều khi chỉ vì một cái cỗ
phần cỏ con ấy mà ta nhận được
rất nhiều người vòi ịch và bỏ phí
rất nhiều người có ịch. Thí dụ :
một ông háo danh có thể bỏ ra một
đồng bạc để có tên trong hội nhưng
hàng năm không thể giúp cho hội
được một công việc nhỏ nhoi. Trái
lại, một ông có thể làm cho hội
được nhiều công việc có ích thì lại
không có một đồng bạc để mua một
cỗ phần — Thưa các ngài, một đồng
bạc đổi với các ông bạn bình-dân
chúng ta nó to lắm a.

Vậy chúng ta phải nghĩ cách thế
nào lập được một hội không vốn mà
lâm ra tiền thì họa chẳng mới lâu
dài được. Giờ tôi xin góp vào một
ý kiến.

Trước hết ta hãy nói đến sự lập
hội và toàn thể của hội.

Một hội vô danh nhận những bậc
hội viên sau này :

- 1) Hội viên danh dự
- 2) Hội viên sáng lập

Hội viên sáng lập là các hội viên
tuy không giúp được hội những
công việc nhưng đã giúp hội một
số tiền lớn se định là bao nhiêu đó.

Hội viên sáng lập là các hội viên

lâm việc cho hội, dù không có tiền
góp cũng được.

Sau khi nhận được những hội
viên ấy rồi, ta sẽ lập điều lệ, điều
lệ này phải dựa theo những điều lệ
của các hội ái hữu, tương tự (sẽ
định và hội viên chăm việc).

Thế rồi muốn nhận được nhiều
hội viên thì ta nên đánh vào chỗ
yếu của mọi người : là nhờ hết thảy
các báo lục tục đăng tên các Ngài
ấy lên báo, và có carte cho các
Ngài ấy.

Thế là thành một hội lớn (vẫn
chưa có vốn). Bây giờ ta tính đến
việc trị sự :

Trong các hội viên này tất có
nhieu người không có việc làm, thì
ta họp ngay lại bầu mấy ông trong
số hội viên ấy lên làm về việc trị
sự.

- 1 ông chánh hội
- 1 ông phó hội
- 1 ông giám đốc chuyên nghiệp
- 1 ông phó giám đốc
- 1 ông kế toán
- 1 ông thư ký
- 1 ông phó thư ký
- 1 ông thủ quỹ
- 1 ông phó thủ quỹ
- 2 ông kiêm soát
- 1 ông phòng sát.

Nghĩa là 12 ông trong ban trị sự.
Các ông này sẽ được ăn lương tháng
của quỹ hội, nhưng ngày nào cũng
phải làm việc cho hội. Họ sẽ đến
lâm việc tại một cái hội quán của
bộи thuê.

Muốn việc chắc chắn, ta làm điều
lệ trình tòa và dưới quyền kiểm
soát của chính phủ.

Thưa các Ngài, thế là toàn thể
của hội nó phải như thế. Bây giờ
ta nói đến truyện « lâm tiền », tôi
còn một ý kiến :

Là lúc đầu ta có thể ở nhà mà
lâm việc được : chúng ta mở một
cuộc xô số lấy sách của các nhà
xuất bản trong ba kỳ. Chúng ta chỉ
cần đi quyên của các nhà xuất bản,

các người xuất bản, những cuốn
sách các ông đã xuất bản hay sẽ
xuất bản. Lẽ tất nhiên các ông ấy
muốn quảng cáo cho sách mình hay
cho nhà xuất bản của mình thì
chẳng nề hà gì mà chẳng cung cho
hội mỗi thứ mấy cuốn. Bây giờ ta
hãy chia ra từng phần (chia bằng
con số thời chờ không cần phải
thu sách vội). Ta nên đề những
sách của Tự-lực văn-đoàn làm số
đặc đặc. Vì chẳng nói ai cũng biết
đại đa số độc giả tra sách của văn-
đoàn ấy nhất. (Đó là tôi nói thực
tính).

Thế rồi chúng ta in vé, in lấy 1
vạn vé, mỗi vé 0p,50 thôi. Tôi chắc
rằng với số tiền ít ỏi ấy, những
người tra sách rất chịu bồ tiền.

Thế là ta đã được 5 nghìn đồng
trong đó hơn một tháng thôi mà
không tiêu mấy. Về công việc cõ
động, bán vé thâu tần cùng các
công việc giao dịch ta có thể nhờ
các báo trong nước làm hộ cùng
các ông hội viên sáng lập khác nữa
rải rác ở các nơi.

Với 5000 đồng ấy, ta đã có cái vốn
nhỏ để làm những việc khác lấy
tiền, như một vài việc ông Phạm Tá
đã bàn.

Nhưng dù sao, muốn người ta bỏ
tiền ra để mình lấy, ta cũng phải
tim những chỗ yếu của người ta
mà đánh. Ngày nay chỉ làm tiễn bọn
thiếu niên ta là dễ hơn cả. Chỗ yếu
của thiếu niên là chỗ làm thế nào
trai gái hội họp vui chơi, nhả nhót
được một cách tự do như mở chợ
phiên chẳng hạn. Ta có thể mở hội
đua thuyền ở hồ gươm, sông Hương
hay sông Cửu-long và mở chợ
phiên các nơi, các tỉnh. Như thế
thì ban trị sự sẽ có việc luôn luôn
và phải hoạt động luôn luôn. Nhưng
đó là truyện sau.

Vậy thưa các Ngài, nói tóm lại là
ta hãy hoàn việc làm nhà và hãy
tinh đến việc lâm tiền đã.

Vũ-trọng-Can

MUỐN ĐẸP LỘNG LÂY TRONG ĐỜI MỚI

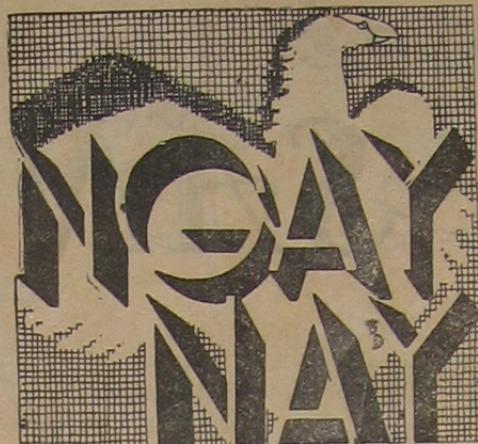
Xin mời lại Mỹ-Viện Amy lô sữa hay là mua các hóa chất về dùng cho được : Da trắng, mịn, tươi : 2p. — 3p, một hộp, — Tóc dài, ruộm tóc đen hung và bạch-kim, tóc rung, rung lồng, gầu, lồng mì dài cong, trứng cá « khói nhán, không còn vết thảm, không phát lại », ràng đánh trắng, nốt săn nơi mặt, đều giá : 1p. — 2p. — 3p, một hộp. — Tóc mọc, gián má, tàn nhang, sẹo, lồng mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, bôi nở vú, đều giá : 2p. — 3p, một hộp — Nốt ruồi, hột cơm, ràng trắng, nẻ da, 0p,50 — 1p, một hộp. — Trị da dán, nước rô mặt đẹp sáng, đều giá : 1p. — 2p, một hộp. — Thuốc trẻ đẹp lai tươi da, xanh tóc (nóng) 2p. — 3p, một hộp. — Sơn, chí, brilliantine, nước hoa, vân vân... toàn hàng đặc biệt. Biểu hiệu Con-Hến (Oyster). Phấn kem Oyster, Houbigant, Tokalon, Coty, Orsay, v. v... Màu phấn, màu da lụa dùm rất hợp. Dip, dao, mặt nạ cao su, đồ uốn tóc và lồng mì, v. v... rất đủ đồ sữa sác. Hàng mới giá hạ.

Leçons gratuites de massage, maquillage, etc... Manières de beauté anglaises.

Xa gửi linh-hóa-giao-ngân, lấy hàng ở nhà giày thép hay ga rời giá tiền tại đây. Hỏi gì xin kèm tem trả lời.

MỸ - VIỆN AMY, — 26, phố Hàng Than, HANOI

T I E U



THUYẾT

GIA DÌNH

(Tiếp theo)

ONG ĐIỀU dã hút đến
điếu thuốc thứ năm.
Ông cuốn tròn bàn
tay dẽ vào miệng,
thở phut mạnh ra
một luồng khói, rồi uống hầm
một chén trà tầu.

— Anh còn trẻ tuổi không biết
gì đến việc hương dâng, chử túc
lâm kia... Họ Hoàng từ xưa có
khoa mục, khoa miếc gì đâu, thế
mà nay nó chẽm chệ ngồi tiên
chỉ. Còn họ nhà ta thì ngày xưa
thời nào chả có it ra là một ông
cử, thế mà ngày nay anh lại khoa
bảng xuất thân... Đè thế nào ngồi
tiên chỉ vào tay người khác
được... Nếu anh không kiện, thì
tôi kiện, danh dự là danh dự cả
họ, tôi có quyền kiện.

An đầu dù :

— Nhưng cháu thiết tưởng dấu
sao cũng chưa cần phải kiện. Hay
thế này, chú à : cháu đừng gọi câu
truyện ngồi thử ra vội. Chờ cháu
xuất chính đã. Lúc bấy giờ có lẽ
chẳng ai tranh dành với mình
được nữa. Chứ nay, người ta có
thể lấy cớ mình chưa có chức
tước gì...

Ông điều ngầm nghĩ :

— Thời thế cũng được. Nhưng
cứ kê dâng lý ra thì ngay bây giờ
ngôi tiên chỉ dã phải về tay anh
rồi.

Ông hậm hực như mắng ai :

— Hừ ! họ lại làm bộ... Mâm cỗ

tiên chỉ !

Rồi đứng dậy nói :

— Thôi, tôi về. À, anh đã đệ
đơn xin xuất chính rồi đấy chứ ?
An vớ ngay lấy cái cớ dẽ đi
Hà-nội.

— Thưa chủ chưa. Vậy mai

cháu xin đi.

— Ủ, mai anh đi nhé ? Chết
chùa, sao lại chưa đệ đơn xin
xuất chính ?

Ông điều vừa đi vừa lầm bầm
câu : « Chưa đệ đơn xin xuất
chính ».

VIII

Xe ô tô của Việt từ từ dừng lại
ở trước một ngôi nhà gác. Theo
thói quen, tài xế ấn còi điện.
Tức thì một người ở trong nhà
mở cửa chạy ra.

— Lạy quan lớn ạ.

Viết thân mật :

— Sùng đầy à ? Bà có nhà
không ?

Sùng mỉm cười như hiểu thấu
nghĩa ân của câu hỏi :

— Bầm quan lớn, bà con có nhà.
Nhưng...

Viết lo lắng :

— Nhרג sao ?

— Bầm, nhưng ông con dì vắng.
Viết vờ thất vọng :

— Thế à... Thế thì hơi phiền
nhỉ... Nhưng anh cứ vào bầm
bà rằng có tôi đến chơi, nhé.

— Bà con kia rồi.

Thực vậy, bà chủ nhà nhẹ
tving còi ô tô quen dã ra cửa đứng
dón tiếp.

— Kia quan huyện, mời quan
lớn vào chơi... nhà tôi sắp về đây
ạ.

Viết mở vội cửa xe bước xuống:

— Chào bà ạ.

— Không dám, chào quan lớn.

Người đàn bà vào trạc hầm
nhâm tuối, thân thể nhỏ nhắn,
mặt trai soan, đánh phấn rất khéo.
Cách trang sức tuy có vẻ sơ sài,
nhưng kỹ thuật rất công phu tố ra
rằng nàng là một người ăn chơi
thành thạo. Cái áo dài màu hồng
may thắt và chen làm nổi bộ ngực



nở nang, và đôi cánh tay tròn trĩnh. Cái vòng huyền rất ăn với mao da trắng và hình búp măng của năm ngón tay mõm mõm, cũng như đôi giép Nhật với bộ quai nhung đen, với cái bông dô thắm làm tăng vẻ mịn của đôi bàn chân thoả phẩn. Hình như biết có khách đến chơi, nàng đã sửa soạn từ lâu để chờ.

Nàng nhách một nụ cười đê lòi hai hàm răng nhỏ trắng. Cặp mắt sáng long lanh, quẳng bời chỉ và đôi lông mi vòng bán nguyệt kẽ dài ra tận thái dương cũng hoạt động cười theo.

Viết theo nàng vào phòng khách.

— Mời quan lớn ngồi chơi. Bà lớn vẫn được mạnh?

— Cám ơn bà hỏi thăm, nhà tôi vẫn mạnh.

— Quan lớn ngồi chơi, tôi xin phép đi thay quần áo.

Nàng nói câu ấy rất tự nhiên tuy có anh người nhà đứng hầu gần đó. Rồi khoan thai, uyển chuyển di vào buồng bên khép cánh cửa lại.

Súng bung chén nước đặt lên cái bàn lục lăng thấp bằng gỗ lát hoa nạm gỗ trắc, trên phủ ngang cái khăn ren trắng, rồi khoanh tay đứng hầu. Viết vơ vẩn nhìn những cái ghế hành thấp, tò mò ngắm những bức tường vẽ hoa rỗi, cái dá kiều Nhật bản các tùng bảy nhan nhân những bát, những lọ, những chõe tâu men xanh và men ngũ sắc.

Bỗng chàng quay phắt lại bảo Sùng:

— Anh đi mua hộ tôi một gói thuốc lá.

Chàng mở ví lấy ra tờ giấy bạc một đồng dưa cho anh người nhà và mỉm cười nói tiếp:

— Còn thừa anh giữ lấy mà tiêu.

Cái mỉm cười chừng là cách nói lóng, vì Sùng cũng mỉm cười đáp lại:

— Bầm quan lớn, nhân tiện con đi tìm ông con, quan lớn làm ơn cài hộ con cái then cửa. Bà con có gọi thì quan lớn nói dùm cho.

— Được, anh cứ đi.

Khi đã đóng kỹ cửa ra đường, Viết vội vàng đến buồng ngủ se sít vén màn ren nhìn vào. Trên chiếc ghế thấp trước cái bàn con có gương đứng và bên cái giường đồng sáng loáng màn kéo rạt về một phía, bà chủ nhà mặc bộ quần áo ngũ lụa đương ngồi sờ lại nhan sắc. Viết àu yém hỏi:

— Thoa. Em Thoa!

Người đàn bà đứng phát dạ chạy lại vòng hai tay lên cõi nín đầu Viết xuống mà hôn lấy hôn đè, rồi nũng nịu:

— Sao chủ nhật trước anh không lên với em?

Viết bế người yêu đặt lên cái ghế xích-du:

— Anh bạn phải đi khám cái án mạng... Đây anh đến. Vừa nói Viết vừa nồng nàn đặt một cái hôn trên môi người yêu. Thoa đã đưa chân cho cái ghế đập dinh, mắt lím dim rất lảng:

— Đèn có thể thôi à?

— Còn nữa chứ.

Viết lấy ở túi ra một cái hộp con dưa cho Thoa:

— Anh làm quà.

— Cái gì thế, anh?

— Một thứ quà mọn.

Thoa vội vàng mở hộp ra, rồi vui sướng kêu:

— Nhẫn kim cương!

tặng deo tròn vào các ngón ở bàn tay trái. Lúc đã chọn được ngón út deo vừa xinh, nàng giờ báu tay ra ngầm nghĩa, cười sung sướng.

« Từ ngày lấy chồng đến giờ, lần đầu mình được deo nhẫn kim cương dây... Hừ! Thằng chồng, không bao giờ nó nghĩ đến mình. »

Câu tự nhủ thăm bổng khiến Thoa ôn lại trong trí cả một thời kỳ vãng.

Thoa là con một ông hàn rất giàu và rất hào phóng, trái ngược với phần nhiều các ông hàn khác

đã quả quyết lừa đổi người chồng thật thà yếu đuối kia rồi. Nhưng họ có hiểu gì đâu, tuy trong những bàn tòm họ cũng biết nói những câu cợt nhả với nàng, và một đôi khi dụng chạm vào tay nàng, vào đùi nàng. Thế thôi.

« Rõ đồ ngốc! làm thằng đàn ông mà chẳng rã thằng đàn ông! »

Đó là câu nàng thường tức tối nhủ thăm sau những buổi gặp gỡ mà nàng đã gọi tinh một cách vô công hiệu. Kè cưng đáng tức thật! Ai lại một lần nàng đem câu: « Một đêm quên từ năm kề, còn hơn thằng ngốc vồ về quanh năm » ra hỏi nghĩa một ông huyệng trẻ tuổi, đẹp trai, có duyên, khỏe mạnh, mà ông ta chẳng biết đáp ra làm sao, chỉ ứng đũi hai mà lên thôi. Thế thì phỏng nàng không bức minh sao được. Đến hôm ấy, Thoa càng cảm thấy nàng khinh chồng, và khinh lây hết cả bọn đàn ông.

Giữa thời ấy, Viết hiện ra.

Viết hiện ra với một tấm thân vạm vỡ, với hai cánh tay mập mạp người ta có thể đoán rằng ôm ghì mạnh lắm, với cái gương mặt rắn rỏi, quả quyết nhưng không phải không có duyên.

Sự gặp gỡ thực là một sự tình cờ, gần như một sự thiên định. Hồi ấy ông Công sứ có một người bồi nhán được chủ yêu nên hay lồng quyền, thường về các phủ, huyện hạch xách thứ nợ thứ kia. Một lần hắn về huyện Viết đòi mua ngay cho một trăm trứng gà tươi để dùng lèn quan. Viết cầu vì cái giọng hách dịch của người bồi liền đến trình việc ấy với ông Công sứ. Tức thì ông này đuổi người bồi, và súc cho các phủ, huyện từ đó không được mua thức gì biếu ông cả, vì ông không cho phép bồi bếp của ông quấy nhiễu phủ, huyện như thế bao giờ.

Viết nghĩ thăm lấy làm thích chí rằng đã cho anh bồi kia một bài học hay. Nhưng mấy hôm sau gặp San, sự đặc chí của chàng đã dời ra sự lo lắng, sợ hãi. San bảo cho chàng biết rằng chàng cư xử hơi vụng. Vì dành rằng ông Công sứ không dung thứ người nhà làm xẳng, nhưng đem câu truyện không hay ấy nói tuể tủa ra ở trước mặt những người thư ký hẳn là một cái bẽ cho ông ta. Viết hỏi gắng mãi, San mới chịu thú rằng ông Công sứ có phần nản điều ấy với chàng.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Chỉ nên cắt tóc ở

Salon de Coiffure TRAC

n° 86, Rue du Chanvre Hanoi



Nàng vứt cái nhẫn lên giường rồi kéo đầu tinh nhân xuống mà hôn dě tỏ lòng cảm ơn.

Bỗng có tiếng gọi ở cửa buồng:

— Mợơi!

Thoa giật mình, ày Viết ra, đứng dậy. Một đứa con gái bé chừng năm tuổi chạy vào. Thoa thở dài rồi quắc mắt mắng:

— Đồ khốn nạn! Con chết tiệt! làm người ta hết hồn.

Nàng giơ thẳng tay tắt cho một cái thật mạnh, khiến nó khóc òa lên. Viết cúi xuống âm nó lên dira phòng khách.

Ở lại một mình, Thoa lại ra ngồi trước gương bàn trang sức để sửa lại mái tóc vẫn trần mà Viết đã làm sõ và chưa lại cặp nồi mà trong lúc nồng nàn hồn hồn nhân, nàng đã làm phai nhạt mất màu son. Đoạn, nàng đứng dậy ra ngầm nghĩa trước gương tủ đứng. Bộ pi-ja-ma lụa thướt tha in vào thịt mõm mõm khiến người ta cảm thấy nhiều cái dẹp ở trong, cái viền cõi đen làm nồi bật bộ ngực trắng bông. Thoa mỉm một nụ cười khoái lạc, rồi ra cầm cái nhẫn của tinh nhân

và keo vùa bần, chỉ biết một việc chôn cùa, tậu ruộng, và mua phẩm hâm cho mình và cho các con mình. Vì thế Thoa lớn lên giữa sự phú quý, giữa những xa hoa, những yến tiệc dầy khách quan của một gia đình trưởng giả. Và nàng mơ mộng rất nhiều thứ viễn vông.

Năm mươi tám, nàng về làm dâu một nhà quan, hám cha nàng giàu mà hối nàng cho con. Rồi ba năm sau đi theo chồng: San, chồng nàng vùa được bồ thư ký ở một tỉnh kia.

Sau bảy năm, nàng sinh hạ bốn con: hai trai, hai gái, và vẫn cố miên cưỡng sống với cái gia đình bất mãn ý của mình. Xưa kia nàng chỉ mơ ước có một tấm chồng tri huyền. Cái chúc bà phán, tuy là bà phán đầu tòa của nàng thực nò chẳng làm cho nàng được thỏa chí bình sinh. Vì thế, nàng chẳng yêu gì chồng, cũng chẳng yêu gì con. Và nêu một trong những ông huyệng trẻ thường đến chơi nhà nàng thuận tinh hay hiều cái mỉm cười nhiều ý nghĩa của nàng thì nàng

C H U T Ô I

TRUYỆN NGẮN của THANH-TỊNH

TÔI còn nhớ rõ ràng, tôi hôm ấy là một đêm trăng về cuối hè. Chúng tôi đang ngồi học trong nhà, thì chủ tôi nhân di tinh vè, ghê lại thăm. Thầy em gái tôi ngồi nghè nga học chữ Hán, chủ tôi đến đứng gần bên bàn, mỉm cười, nhìn nó chàng chọc. Nghe nó học, chủ tôi đưa mấy ngón tay thon thon mỏng dài, thong thả vuốt chải chòm râu xuống ra vẻ đặc ý lắm. Nhưng em tôi thì hẵn không đặc ý chút nào, vì chữ nho là thứ chữ xưa nay nó vẫn sợ. Theo ý nó cũng như theo ý tôi về thời bấy giờ, thì người ta bắt chúng tôi học chữ nho là làm một việc hoàn toàn vô ích. Chữ nho khó đọc cũng như khó hiểu, và chỉ đem lại những sự rắc rối thêm cho đời học sinh chúng tôi. Nhưng mỗi lần nghe thầy dạy học bản ghi những nghĩa thâm thúy của nó thì chúng tôi lại dám ra ngờ vực. Dẫu sao, chúng tôi vẫn đồng lòng khinh và sợ những buổi học ác nghiệt nặng nề kia. Không mấy khi trong giờ chữ nho anh em tôi đọc thuộc bài. Tôi thì nhanh trí, lõm bồm còn đọc được vài ba chữ, chứ em tôi thì đứng ngâm cảm ra đó như pho tượng. Những ngôn từ quá thẳng tay của thầy Thiên đã bắt em tôi ghét luôn cả thầy lẫn chữ của thầy dạy nua. Nó thường gọi thầy Thiên là một ông ác thần râu quặp. Và một hôm, trước mặt học trò nó còn dám cả gan gọi thầy ta là ông đồ giàn. Tôi còn nhớ, một hôm tan buổi học chiều, nó hồn hồn đến tôi và nhỉ nhảnh bảo tôi rằng:

« Anh Thanh à, thầy dạy chữ Hán tên Thiên nhưng kỳ thật thi

át lắm. Mà ác hơn thầy Thiên thì không phải một thầy tên là Ác mà chính là ông thanh tra tên là Le Bon. Anh có biết không, sau khi đến viếng lớp anh thì ông ta lại vào lớp em với ông đốc trưởng Mỹ-lý. Gặp thầy Thiên thì ông ta liền án cản hỏi ngay bằng một câu tiếng Pháp : Monsieur, Comment vousappelez-vous ? (1)

Không ngần ngại, thầy Thiên

bấy nhiêu. Dừng đến chữ « thờ » để tỏ lòng chủ tôi yêu quý nó, trưởng cũng không quá đáng. Vì chủ tôi lắm lần đã tỏ ra vẻ thờ nó thật. Chẳng vậy mà chủ tôi lại đi rửa mặt, mặc áo den dài trước khi đọc đến chữ Hán. Hay mỗi lần vô ý làm rơi quyền vở chữ Hán xuống đất thì chủ tôi lại lật đặt cái lượm lên, rồi kinh cần đội nó lên trên đầu gần vài phút.

đọc lên thì nghe không cao thương chút nào cả. Ý hẳn chủ tôi muốn nói văn chương Pháp chỉ quanh quẩn trong nghề (k, h) trong đạo anh em (n, m) chứ không thể có gì cao siêu hơn được nữa. Về vấn đề này chủ tôi đã lầm lẫn cãi lý với cha tôi rất kịch liệt.

Chú tôi bảo :

« Anh cho thẳng Thanh di học chữ Tâng thì sau này không khéo nó tại xách lư hương nhà ta di bán mất. Thị nhà Tâng có bán thơ đâu mà bảo nó để lư hương ông bà nó lại. Nếu anh nghe lời tôi cho nó di học chữ Hán thì sau này té di nua nó cũng ra làm hương làm lý với nước với làng. Mái tên ông bà trong gia phả lại khỏi phải nhờ ai đọc hộ nữa. Còn gì báu hiếu bằng lúc đem gia phả nhà ta nhờ người khác đọc. Anh nghĩ lại xem, ngồi bút lông mềm mại dù dì thì họ lại thay vào ngồi bút sắt. Mái bút sắt thì chỉ tạo được quán lâm giặc chứ tạo ra người quán tử hiền lương thế nào được?... Ủ, nghĩ cho kỹ thì tóc trên đầu là máu mủ của cha mẹ, họ còn giang tay cắp pháng đì được nữa là. Tôi không hiểu dân trong làng nghĩ thế nào mà cho con di theo Tâng học được? Vì cái gương báu hiếu đã lộ ra trước mắt mà họ không chịu nhìn cho rõ. Không báu hiếu mà bọn Tâng học dám kêu ông bà chúng nó là « ai ơi! » (aieux) in như lúc chúng kêu một người không bao giờ quên biết. Trước đây tôi nghe con Đào học chữ Tâng mà tôi phải sưng súng đỏ cả măt. Học hành gì lại bắt con gái người ta học lồng (long) là dài, cu (court) là ngắn. Rõ bọn Tâng học là phường vô lại ».



lên chắp tay cung kính trả lời :
J'ai Thiện » (2)

Thế là muốn tránh con tức cười, ông thanh tra phải với vàng để thái nhanh qua lớp khác ».

Em tôi và tôi hòn chữ Hán bao nhiêu thì chủ tôi lại thở nô

1.) Thưa ông, tên ông là gì?

2.) Tôi có Thiện (ý ông ta muốn trả lời : « Là Thiên », nhưng nói tiếng Pháp không thành).

Những cử chỉ ấy tưởng cũng không lạ mắt lắm. Vì chủ tôi là một nhà thám nho lõi vân. Cũng như các nhà hủ nho khác, chủ tôi ghét bọn Tây học vô cùng. Chủ tôi bảo bọn con trai theo Tây học sau này chỉ lồ bát hiếu. Hay hogn nua bọn này sẽ trở nên những nhà phản quốc trác danh. Chủ tôi còn mỉa mai bảo văn chữ láy như b (bè) q (cu), k (ca) h (hái), hay n (anh) m (em) là một thứ văn kh

Muốn giữ lấy số sách của những hiệu minh cho đúng thương-luật hoặc xem xét công việc lain của các người kế-toán minh mượn

Các thương gia cần biết kè-toán

Bởi vậy nên hỏi ngay thè-thức và lớp kè-toán theo cách
hàn-thụ (cours de comptabilité par correspondance) của :

BÙI - ĐỨC - DẬU

Hanoi — Ân-tôa Cối-kế giám-dịnh viên
(Expert-comptable agréé par le Tribunal de Hanoi)

30, quai Clémenceau, Hanoi
Téléphone n° 717

NHẬN KHÁM SỔ SÁCH CÁC CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ LÀM TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI
ĐỒNG THƯỜNG NIÊN (Rapport du Commissaire aux comptes à l'Assemblée Générale annuelle)

Trước bao nhiêu lý luận ương gán áy, cha lót vẫn lảng lặng nín cười, chứ không bao giờ đáp lại.

Lần này có lẽ là lần đầu chú tôi mới ghé lại bên bàn để nghe chúng tôi học. Nghe em tôi đọc lóm móm chữ Hán, chú tôi ra dáng mừng rỡ lắm.

Chú tôi lẩn tay trong chiếc bao con deo trước mặt, lấy cặp kính ra rồi nâng hai cái cổng đẽ trên mép tai rất cẩn thận. Đoạn chú tôi chưởng tay lên bàn nhìn quyền vở chữ Hán của em tôi đang học.

— Thầy dạy cháu học chữ Hán tên gì?

— Tôi Thiện.

Em tôi nói xong, liền kề má lên trên quyền sách cười ngọt ngào.

— Thế nào? Thầy cháu họ Re à?

Câu hỏi bất ngờ áy lại làm cho em tôi cười lớn hơn nữa. Không hiểu truyện gì, chú tôi cũng cất tiếng cười theo, nhưng với một giọng cười dạo mạo nghiêm trang của phần đông người theo học. Một lúc sau, em tôi ngồi khoanh tay trên bàn, giả vờ làm nghiêm rồi sẽ nói:

— Chú a, thầy cháu tên Thiên nhưng ác lắm.

— Ủ, thầy thương mới cho roi cho vọt cháu a.

— Nếu thầy thương bằng cách áy thì thà chịu thầy ghét còn hơn.

Muốn nói lảng qua truyện khác, chú tôi liền thăm nước miếng trên đầu hai ngón tay, rồi vừa lật từng tờ giấy quyền vở chữ Hán vừa khẽ hỏi em tôi:

— Chữ Hán cháu viết hay cháu đỡ?

— Cháu viết đã.

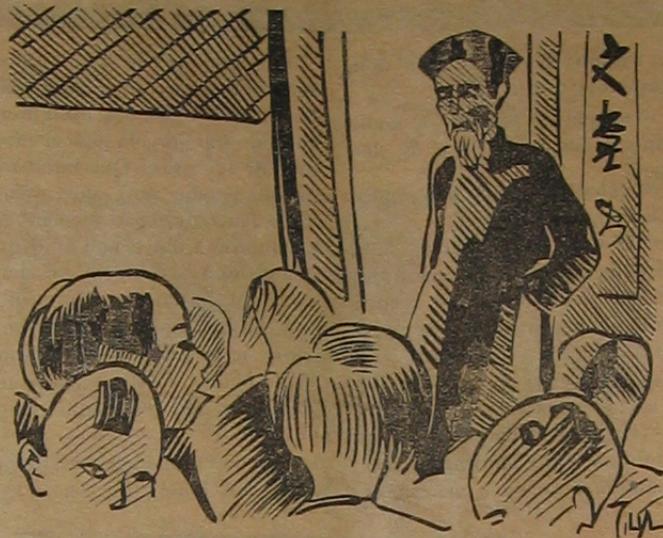
— Nếu vậy thì cháu viết tốt hơn trước nhiều lắm!

— Chú bảo thế, chứ thầy Thiên thi cứ bảo chữ cháu viết như gà cao-

câu, em tôi liền nhí nhảnh cắt lời hỏi:

— Lô... là lô vốn áy a, phải không chú?

— Lần này không nên được em



— Thị ai cũng vậy, đầu có gà caws thì sau mới...

— Mới gi cháu?

— ... Mới phung múa được.

— Thế người bạn cháu tên Phung, sao chữ chị ta viết cũng như gà caws?

— Lý sự như cháu thì ương gán lắm. Biết nói đến lúc nào nói hết được! Thôi, này lảng đẽ nghe cháu hỏi: Không-Tử viết là nghĩa gì cháu có biết không?

— Là xứ Không-Tử nói rằng.

— Ấy chết! Bừng nói dài. Phải gọi ngài là Đức Thánh mới được.

— Vâng, thi Đức Thánh Không-Tử nói rằng.

— Không được kêu tên húy của ngài, chỉ nói Đức Thánh là đủ rồi. Mà đã Thánh thì phải dùng chữ « day » mới nghe được chứ!

— Rõ khổ, thế sao người làm sách lại không nói: « Đức Thánh viết »?

— Nếu nói đức Thanh viết thì ai biết là đức Thánh nào. Thời cháu chờ cãi nữa. Dạy sao thi học vậy, con nít mà đòi ngang tài với Thánh Hiền xưa thì chẳng những không phải đạo với « người trẻ, đầu trên cõi » lại còn không nên nữa cháu a.

— Thời được, thi không nên. Nhưng không biết đức Không-Tử có họ hàng gì với ông Không-Minh không?

— Không, đức Thánh là người nước Lô...

Không dẽ cho chú tôi nói hết

hoc ở trường Mỹ-lý, chủ tôi bị dám ra ghen ghét. Có một lần, một bạn học trò trường Mỹ-lý đi ngang qua nhà chú tôi, rồi cắt tiếng nhại giọng học của mấy câu con, làm cho chú tôi phải khoanh tay ngồi rưng rưng nước mắt. Qua mấy ngày sau chú tôi liền đi qua mấy làng Diệp-hải, Tứ-sơn để quyến thêm học trò đến học. Nhưng số học trò của chú tôi vẫn như cũ dẫu lời hứa sẽ đây không lấy dẫu đã tràn ra khắp huyện. Trái lại trường Mỹ-lý cuối năm ấy, phải mở rộng thêm hai lớp mới đủ chỗ cho con dân trong làng đến xin học.

Một hôm tôi đến thăm thiền nhà chú tôi chất nich cả học trò. Tôi đương còn ngạc nhiên thi chă tôi kêu tôi lại gần rồi mím cười sung sướng sê bảo: « Đạo Thánh Hiền thì không bao giờ suy đồi được cháu a! » Tôi hiểu biết chú tôi đang tranh cạnh một cách ám thầm với trường Mỹ-lý. Tiếng học lớn của bạn học trò chữ Hán đã làm cho chú tôi sung sướng, vì trường Mỹ-lý vẫn còn thua trường chú tôi về sự ôn áo nào nhuết. Có một điều rất lạ là học trò trường chú tôi chẳng những khởi trả tiền thầy, lại được thầy cấp giấy mực để học và luôn cả bữa cơm trưa tại nhà thầy nữa.

Qua tháng sau tôi lại đến thăm, nhưng lần này thi nhà chú tôi hú quanh yên tĩnh không huyền nào như xưa nữa. Vắng vắng chỉ nghe được mấy tiếng lè nhẹ của hai đứa con chú tôi ngồi học. Hồi đến học trò thi chú tôi ngồi ôm đầu gối, thở dài rồi sê bảo:

— Chúng nó cũng theo học a, b, rồi cháu a.

Nói xong chú tôi liền gục đầu ôm mặt khóc rưng rức.

Thì ra hôm nay tôi mới biết, bạn học trò đồng đảo của chú tôi ngày trước là bạn chăn trâu mà chú tôi đã quyến rũ được ở ngoài đồng làng Quận-mỹ.

Thanh-Tịnh

XEM BÓI CẦU TÀI ĐẦU NĂM ĐỊNH-SƯU

Các ngài chỉ cần gửi chữ ký và tuổi của các ngài kèm theo mandat 7 hào hoặc 15 tem 5 xu về cho: Khánh-Sơn astrologue

Boite postale 115

- Sẽ rõ đời dĩ-vang hiện-tại và tương-lai
- 1-) Thần thể từ nhỏ đến già ra sao?
 - 2-) Vợ con và tình duyên thế nào?
 - 3-) Sự nghiệp, công danh, thi cử và công việc làm?
 - 4-) Ai là người yêu, ai là người thù mình?
 - 5-) Biết ngày giờ nào có vận đỏ mà đi đánh bạc, hay là đi mua sắm trong dịp mùa xuân này.
 - 6-) Xem vận năm nay có khá không hay là luân quẩn vì đâu...



Xin miễn tiếp khách tại nhà vì mắc nhiều việc. Vậy các ngài cứ gửi thư mà nói truyện cũng tiện lắm. Kèm tem giả lời.

Chemise Sport JAS BIEN COUPÉ

C'est une innovation de la bonneterie générale

CÚ GIOANH
68 70 R. DES ÉVENTAILS HANOI

MƯA

TRUYỆN của SOMERSET MAUGHAM

(Tiếp theo và hết)



AI người đàn bà vẫn ngồi chờ ra như lúc bác sĩ xuống nhà, mà Davidson, thì có lẽ cũng chưa nói một lời, động đậy một chút trong khi vắng ông.

— Tôi đợi ông. Chúng ta cùng cầu nguyện cho linh hồn con gái chúng ta đi.

Giọng nói của Davidson nhẹ rất lạ lùng. Ông ta cầm quyền kinh thánh đặt trên cái giá, và lúc đó ngồi ở bàn ăn. Vì người ta chưa giòn bàn, ông ấy cái ấm trà; cái giọng rung động, thâm trầm, ông đọc một trương nói về sự gặp gỡ của đức Jésus và người đàn bà tội lỗi.

— Bây giờ chúng ta quỳ xuống để cầu cho hạnh phúc vĩnh viễn của em gái thân yêu chúng ta là Sadie Thompson đi.

Lời cầu nguyện của ông rất dài và nhiệt liệt, ông kêu nài xin дăng Thương đế rủ lòng thương kẽm phạm tội. Mặt úp xuống bàn tay, hai người đàn bà quỳ gối. Còn Macphail thì bất thần không kịp nghĩ ngợi, ông cũng quỳ xuống một cách vụng về và miễn cưỡng. Giáo sĩ cầu kinh, giọng hoạt bát và mọi rợ; sự cảm kích xâu xa đến nỗi nước mắt chảy ròng ròng hai bên má. Mưa tạnh nhãnh, mưa, mưa hoài; nó dai dẳng, và như có cái tính giáo quyết của loài người.

Về sau, giáo sĩ ngừng lại, nghĩ một lát rồi nói :

— Bây giờ chúng ta đọc lại kinh « Lạy cha », nào.

Rồi ông đứng dậy. Mọi người khác đứng dậy theo. Bộ mặt xanh của bà Davidson đã tươi tắn hơn. Sự bình tĩnh vừa mới đến làm êm dịu lòng bà. Cảnh Macphail, thì trái lại, thấy mình bỗng ngượng nghịu, chẳng biết quay nhìn theo phía nào. Ông bác sĩ bỗng nói :

— Tôi xuống xem tin tức dưới ấy.

Horn ra mở cửa. Trong một chiếc ghế hành, cô Thompson ngồi sút sít khóc. Macphail kêu :

— Cô làm gì đó. Tôi đã bảo cô phải nằm kia mà!

— Không thể nào nằm được.

Tôi muốn gặp ông Davidson.

— Khốn nạn! cô còn hy vọng

gi? Không bao giờ cô cảm động được lòng ông ta đâu!

— Ông ấy đã bảo hổ tội muốn gặp mặt ông ấy thì ông ấy đến ngay.

Macphail ra hiệu bảo người chủ hàng :

— Đì tìm ông ta xuống!

Không nói một lời, ông đứng đợi bên nàng, trong khi người kia lên gác. Davidson vào. Nàng nói :

— Xin ông tha lỗi cho tôi. Tôi đã sai gọi ông xuống.

— Tôi đương chờ cô gọi. Tôi biết thế nào дăng Thương đế cũng chuẩn lời cầu nguyện của tôi.

Đêm hôm ấy bác sĩ mãi khuya mới ngủ được. Lúc nghe thấy Davidson lên gác, ông nhìn đồng hồ xem: hai giờ. Mà giáo sĩ cũng chưa đi ngủ ngay. Qua bức màn, Macphail nghe sang tiếng ông ta cầu nguyện cho mãi đến lúc mệt nhọc quá, ông ta ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau ngắm vẻ mặt giáo sĩ, Macphail lấy làm kinh dị. Xanh xao hơn, mệt nhọc hơn, nhưng sự vui sướng hình như biếu lộ hẳn ra. Mắt ông ta sáng rực một tia lửa phi phàm. Ông nói :

— Lát nữa mời ông xuống thăm Sadie. Tôi không thể hy vọng



Hai người dò xét nhau một át. Rồi nàng quay đầu đi. Vẫn không nhìn ông kia, nàng thú nhận :

— Tôi là một người đàn bà xấu xa. Tôi muốn ăn năn sửa lỗi.

— Thiên chúa vạn phúc! Thiên chúa vạn phúc!

« Ngài đã chuẩn lời cầu nguyện của chúng tôi. Đề tôi ở lại một mình với cô ấy và bảo cho bà Davidson biết rằng дăng Thương đế đã nghe thấu chúng ta rồi. »

Ông vừa nói lớn vừa quay lại phía hai người. Hai người này di ra và đóng cửa lại. Người chủ hàng nói :

— Thế thì quái thật!

chữa khỏi thân thể cô ta, nhưng linh hồn cô ta, linh hồn cô ta đã đổi khác hẳn.

— Bác sĩ khó chịu, cầu kinh :

— Tôi hôm qua, ông ở lại với cô ta khuya lắm.

— Phải, cô ta không chịu dè tôi đi.

Bác sĩ càng cău già, mỉa mai nói :

— Cơi ông vui vẻ như anh chàng Punch (một vai hề).

Sự sung sướng cực diêm lấp lánh trong mắt Davidson.

— Tôi vui sướng lạ thường. Đêm hôm qua, tôi đã có ơn thiêng dem được một con chiên lạc vào lòng chùa cứu thế.

Cô Thompson lại ngồi lọt vào

trong cái ghế hành, ở giữa gian phòng bẽ bôt bên chiếc giường bừa bãi. Nàng mặc rất sơ sài. Mặt nàng tuy đã chấm phấn, mà vẫn sưng béo, và còn ngắn nước mắt. Cái áo vải bông dài của nàng cáu ghét, tóc nàng búi liều búi linsk, — trông nàng như một đồng rẽ.

Mệt nhoài, sợ hãi, nàng ngoặc nhìn bác sĩ bằng cặp mắt ngờ nghênh :

— Ông Davidson đâu?

Macphail trả lời chua chát :

— Ông ấy sẽ xuống ngay, nếu có muốn ông ấy xuống. Tôi đến thăm tin tức cô.

— Ô! tôi khá lắm rồi. Xin ông đừng lo.

— Cô đã ăn chưa?

— Horn đã che tôi một cốc cà phê.

Nàng áy náy nhìn ra cửa.

— Ông có chắc ông ấy đến ngay không? Tôi thấy mọi sự bớt ghê gớm, khi nào ông ấy ở gần tôi.

— Thứ ba này cô đi chứ?

— Phải. Ông ấy bảo cần phải đi. Nhờ ông làm ơn nói ông ấy xuống ngay cho. Ông không thể giúp tôi được việc gì đâu. Từ nay chỉ ông ấy là có thể làm cho tôi bớt đau khổ.

— Thế thì được lắm.

Trong ba hôm, giáo sĩ không bê rời Sadie Thompson. Ông chỉ gặp những người khác trong mấy bữa ăn. Bác sĩ nhận thấy ông ăn rất ít. Bà Davidson thường sót rẽn rẽ :

— Ông ấy kiệt sức mất. Nếu ông ấy không cần thận, ông ấy sẽ ốm mất, nhưng có bao giờ ông ấy biết gìn giữ đâu.

Cả bà ấy cũng xanh và mệt nhọc. Bà ấy đã nói cho bà Macphail biết rằng bà ấy thiếu ngủ. Buổi tối, ở buồng cô Thompson lên, giáo sĩ còn cầu nguyện cho tôi lúc kiệt sức, và dù thế vẫn không ngủ được mấy tí. Một, hai giờ sau, ông ta lại dậy mặc quần áo ra đi, lang thang ngoài bờ biển. Những giấc mộng quái đản đến ám ảnh ông ta. Bà Macphail kêu :

— Sáng nay, ông bảo tôi rằng ông ấy mê thấy núi Nebraska.

Bác sĩ đáp :

— Lạ nhỉ!

Ông nhớ đã trông thấy đầy núi

ý qua cửa xe hỏa khi ông đi xuyên ngang nước Mỹ. Giống như những tò chuột kẽm sù ; tròn và nhẵn, dột nhiên trên đồng bằng. Cái hình dáng núi giống với vú dàn bà làm cho ông kinh ngạc.

Sự bẩn khoán của Davidson trở nên khó chịu, khó chịu cho cả với mình ; nhưng sự hân hoan thiêng liêng vẫn giữ vững tâm hồn ông ta. Ông ta dào dĩnh những rẽ cuối cùng của tội lỗi ăn sâu trong lòng người dàn bà khốn nạn. Ông ta cùng đọc cùng cầu nguyện với nàng.

Một hôm, giữa bữa ăn ông kêu :

— Thực là một sự phi thường. Thực là một sự tái sinh. Linh hồn cô ta, khi xưa đen như đêm tối, ngày nay sáng và trắng như tuyết mờ rơi. Tôi tự thấy nhỏ nhất và run sợ. Tôi không xứng đáng động tới gáu áo cô ta.

Bác sĩ nói :

— Vậy mà ông còn có can đảm bắt cô ta về San Francisco ? Ba năm trong nhà ngục bến Mỹ ! Tôi tưởng ông nên tha thứ cho cô ta sự đó.

— Ô ! vậy ông không thấy là cần ư ? Ông tưởng tôi không nát lòng vì cô ta ư ? Tôi yêu cô ta như tôi yêu vợ tôi và em gái tôi vậy. Trong khi cô ta bị giam trong ngục thất, tôi sê đau đớn như cô ta đau đớn.

Bác sĩ không nhịn được nữa.
— Bja hoet !

— Ông không hiểu vì mắt ông nhầm nghiêm. Cô ấy đã phạm tội, vậy cô ấy phải chịu đau đớn. Tôi biết rằng cô ấy sẽ khổ sở. Cô ấy sẽ bị đói, bị hành hạ, nhục nhã. Tôi muốn cô ấy sẽ chịu hình phạt của loài người : coi như sự hy sinh cho đảng Thương đế. Tôi muốn rằng cô ấy sẽ vui vẻ mà nhận. Ít kể được hưởng trướng hợp ấy. Chúa trời rất tốt và rất từ bi.

Giọng Davidson run lên vì cảm động. Những lời nồng nàn ở môi ông ta rơi ra, ông ta không đọc sôii được nữa.

— Suốt cả ngày tôi cầu nguyện với cô ấy, khi tôi từ biệt cô ấy, tôi còn hết sức cầu nguyện để đức Jésus mở lòng đại độ khoan thứ cho cô ấy. Tôi muốn làm này nô ở trong lòng cô ấy sự khao khát chuộc tội, đến nỗi dù tôi có đe cô ấy được tự do, cô ấy cũng từ chối. Tôi muốn rằng sự hình phạt nghiêm khắc của ngục thất sẽ trỏ nên sự hy sinh thiêng ân mà cô ấy đặt xuống chân đức chúa cứu thế rất đáng yêu, ngài đã đem đời ngài mà thế cho đời cô ấy.

Ngày qua chậm chạp. Cả nhà, ai ai cũng săn sóc tới người dàn bà khốn nạn, nên sống trong sự bẩn khoán nhiều loạn phi thường. Tưởng như đương sôii

soạn một vật hy sinh để dâng cúng thần, trong một cuộc tế lễ mọi rợ. Sự kinh khủng làm cho nàng trở nên dần dộn. Nàng không sao dè Davidson rời nàng ra được, và nàng bám lấy ông ta, vâng theo ông ta như một đứa nô lệ. Nàng khóc rất nhiều, đọc thánh kinh và cầu nguyện. Có khi duỗi sức, hết nghị lực, nàng mong mỏi tai nạn kia đến ngay để chóng thoát cái hình phạt hiện tại nàng đương chịu đựng. Những sự ghê sợ không đầu bộn bề ép lại, nàng không chống nổi được lâu hơn

nữa. Điều đã không thể tránh nỗi thi đánh nhận lấy. Ông có cái cảm giác rằng khi tàu di khỏi thi ông sẽ thở dễ dàng hơn. Một người làm việc nhà nước sẽ phải đưa Sadie Thompson lên tàu. Chiều thứ hai, người ấy đến báo cho nàng biết mà thu xếp xong xuôi, trước mười một giờ hôm sau. Lúc ấy, Davidson ở bên nàng.

— Tôi sẽ trông coi cho mọi sự đều có trật tự. Tôi đã định thán đưa nàng lên tàu.

Cô Thompson không nói gì.

Khi đã thời tắt đèn, bác sĩ rón rên chui vào trong màn, ông



nữa. Cùng với tội lỗi, nàng xếp xó tất cả các thứ hào nháng trang sức. Tóc rối bù, không tết, luôn luôn mặc áo ngủ từ bốn hôm nay, nàng kéo lê cái áo dài bóng trong gian phòng bẩn thiu bê bộn, bừa bãi.

Nghiêm khắc, mưa vẫn trút xuống. Tưởng như mưa đến can hết nước của trời ; nhưng thằng băng, nặng nề, hại mưa luôn luôn giót xuống mái kẽm, tiếng đều đều làm cho người ta phải cău tiếc. Mọi vật đều ẩm ướt, nhảy nhót. Tường mốc loang rộng mãi ra, cả những dời giày đe trên ván gác cũng mốc hết. Ban đêm thức đe nghe tiếng vo ve gắt gỏng của dàn muỗi. Bác sĩ nói :

— Nếu tạnh mưa được lấy một hôm, thì hay biết bao.

Ai nấy nóng lòng đợi ngày thứ ba, ngày tàu Sydney di San Francisco tới bến. Sự chú ý đã đến tận diêm. Về phần bác sĩ, thì ông mong mỏi kẻ khốn nạn kia di khuất mắt đến nỗi tinh trắc ẩn và sự tức giận của ông bị lấn át, không còn có ở trong lòng ông

buông một tiếng thở dài khoan khoái.

— Trời ! thế là xong. Ngày mai, vào giờ này, cô ta đã đi rồi.

— Bà Davidson hẳn cũng băng lòng lầm đầy. Bà ấy bảo chồng bà ấy e chỉ còn là cái bóng của ông ta. Thực là đã trở nên một người dàn bà khác.

— Ai ?

— Sadie ấy mà. Tôi không ngờ lại có thể như thế được. Thực là một bài học nhẫn nhục.

Bác sĩ không trả lời. Mệt như dãn, ông nằm lăn ra ngủ mê man hơn mọi khi.

○

Sáng hôm sau, một bàn tay đặt lên cánh tay ông làm ông hốt hoảng thức dậy. Horn đang đứng bên giường. Ngón tay đe lên môi, bác ta ra hiệu bảo bác sĩ yên lặng đi theo. Mọi khi mặc bộ áo phục cũ bạc, lần này Horn lại chỉ di chán không và chỉ mang có cái khố rộng của người bẩn xứ. Cái nguyên hình mọi đợt lại hiện hiện ở con người ấy ; bác sĩ lúc chối dậy nhận thấy trên mình mầy bác ta trồ vỡ rất sâu. Horn trả ra hiên,

bác sĩ di theo liền. Bác ta thi thầm bảo :

— Ông đi se sê chử. Chúng tôi cần phải có ông. Ông khoác áo vào, đi giầy vào. Mau lên.

Bác sĩ nghĩ ngay đến cô Thompson, tưởng đã xảy ra sự gì cho cô ta.

— Cái gì thế ? Tôi có cần phải đem theo đồ đạc không ?

— Xin ông mau lên, mau lên cho.

Bác sĩ lại lách vào phòng, khoác vội cái áo túi mua ra ngoài bộ quần áo ngủ, và di dời giầy để cao su. Ông đến chỗ người chủ hàng đứng đợi, và cả hai kiêng chán rón rén xuống gác. Cửa ra đường mở ; có đến sáu người bắn xúi đứng đó. Bác sĩ lại hỏi :

— Cái gì thế ?

Horn đáp :

— Ông đi lên.

Theo bọn dân bản xứ, hai người di ngang qua đường ra bãi cát. Ở ven nước, một đám đứng quây chung quanh một vật gì. Horn giân người ra. Bác sĩ tiến lên, và trông thấy một cái thây ghê sợ, ngâm một nửa dưới nước — cái thân thể Davidson. Bác sĩ cuộn xuống lật cái xác chết lại. Cỗ họng bị cắt ngang từ tai nọ sang tai kia, và bàn tay phải còn cầm con dao cạo dùng đe cửa. Bác sĩ nói :

— Đã lạnh hẳn rồi. Chắc chết đã lâu.

— Lúc di làm việc, một thằng bê con trống thấy liền đến báo cho tôi biết. Có phải ông ấy tự tử không, thưa ông ?

— Phải. Ông cho di báo cảnh sát đi.

Horn nói mấy tiếng bẩn xứ, thi hai đứa trẻ di liền. Bác sĩ bảo :

— Đừng đe sai chỗ trước khi cảnh sát đến.

— Không thè đe người ta khiêu ông ta vào nhà tôi được. Tôi không bằng lòng thế đâu.

Bác sĩ lạnh lùng ngắt lời :

— Viên chức định ra sao thì ông phải làm theo như thế. Cứ thực ra thì tôi thiết tưởng người ta sẽ khiêng ông ấy vào nhà xác.

Hai người đứng đợi yên lặng. Người chủ hàng rút thuốc lá ở một nếp khố ra và mời bác sĩ. Họ bắt đầu hút, mắt vẫn nhìn vào cái thây. Macphail không hiểu duyên có ra sao. Horn hỏi :

— Theo ý ông thì tại sao ông ấy lại làm thế ?

Bác sĩ nhún vai. Cảnh sát khiêng cái cáng bệnh nhân đến, theo lệnh một người lính thủy. Đi liền sau hai viên võ quan và một viên thày thuốc trên tàu. Họ rất có kinh nghiệm về việc khiêng xác. Một viên quan võ hỏi :

— Thế vợ ông ta ?

— Bây giờ các ông đã có ở đây rồi, thì tôi xin về thay quần áo.

(Xem trang 105)

HANOI LÀM THAN

PHÓNG SỰ DÀI của TRONG LANG

BAR



I — GÁI NHẢY (Tiếp theo)

Cô bạn tôi với
một cách làm tiền



OẠN DUYỀN của tôi

với cô đào nhảy no
còn kéo dài theo cái
thời gian cắn cho
tôi để kiểm thêm
tài liệu về cuộc điều tra này. Tôi
biết có thêm, và biết thêm cái khóc
làm tiền còn vụng về của cô.

Tôi không phi công đóng một vai
si ngốc và cô đã hoàn toàn deo cái
mặt nạ một gái chung tình để kiểm
của tôi một cái.. áo rét sáu đồng
bạc.

Giữa lúc ở cao lâu ra, cô cứ nôn
khan và rùng mình mãi.

Tôi sẵn dồn : « Em gắt lạnh rồi.
Tôi nghiệp quá ! »

Cô ấm ứ : « Áo pardessus của anh
rộng quá đi mất, cho nên em vẫn
rét... »

Tôi đi trước cô : « Đè rồi anh
biết em một cái áo laiue vây. »

Cô nhìn tôi như một đứa trẻ,
hở bêu cắp mới ra và hình như
rét thèm lên một lúc nữa.

Rồi đêm sau, sau khi bar đóng
cửa, cô can đảm mặc áo ngực đi
tim tôi giữa lúc tôi đang lạnh
buốt người trong chăn bông ấm.

Cô được một bữa rét
và... cái áo rét.

Thấy tôi dẽ, cô còn nhiều cách
lâm lién ra mặt nữa, cũng như
lúc khách quen mời uống, hay
là đứng ở cổng bar, cô nhận một
vai đồng của nhân tình.

Cô lâng tiễn đó để mua xá-phòng
rất ria, thuê là quần áo và thỉnh
thoảng mua một xu chả trầu ăn
cơm, một xu sỏi vỏ, những đêm
nhảy quá khuya.

Kỷ niệm của tôi, cô chỉ còn cái
áo. Cô mặc nó những ngày thứ
bảy, chủ nhật, bắt cư nực hay rét.

Đề kloe với chị em rằng cô có
một dĩ vắng dãy... dàn óng yên
cô, vì đến bảy giờ, 23 tuổi rồi hãy
còn người cho cô áo mặc.

Trước nụ cười tạo nên bằng đòn vợ

Tôi từ giã cái cảnh tiêu tụy của
bar ngoại chau thành kè trên, với
một mối lùi tâm có lẩn sur ghê
tớm, như lúc tôi ở một buồng bệnh
của nhà thương bố thí bước ra.

Đề sống một nửa đêm giữa cái
cảnh huyền bí và thần tiên trong
một bar ở Khâm-thiên. Dưới ánh
đèn xanh, dỗ mờ, mảng dâ che
được bao nét đau thương kin đáo,
mấy cô đào kiêm nhảy thơm tho
và đầy « tình ái dù dương » vò
vẫn thoát lha theo dịp nhạc.

Bước đi của các cô nhân nhả và
lịch sự vô cùng, vẻ măt diễm lệ vi
cách ló diễm khéo léo, lại đầy sự
nhẫn nhục và yên phận.

Cho đến một hai giờ sáng, đêm
não cũng như đêm nào, người ta
chưa thấy một cô nào cười to quá,
nói một câu tục tằn, hay là rầm
bước xuống sân.

Khách tán, cuộc rượu tàn đêm
tan, chỉ có na ciroti của các cô, đã
rèn duc trong khuôn phép có đầu,
là không bao giờ tán.

Tôi không thể tưởng tượng được
rằng những người con gái đó, là
những đào nhảy đang bị buộc vào
cái đời đáng thương của những
cô đào kiêm nhảy bằng những
món nợ mà từ các cô cho đến chết
vẫn không trả được.

Nhưng tôi đã thấy sự đau khổ
âm thầm, kin đáo, khéo dấu trong
vẻ kiêu diễm lao nén bằng tiền vay
nợ, bằng một khuôn phép có lẩn
đòn vợ.

Vì thỉnh thoảng, họ nhìn lẩn
nhau một cách chát nản và thở dài.
Như bao nhau rãng đêm nay
tưng như đêm qua, cái mòn nợ
chủ lại vẫn nằm đấy. Khách nhảy
ở bộ quần áo của

dêm nay chưa phải là mặt thưong
hoa. Phần nhiều là khách chỉ tìm
và yêu các cô trong lúc nhảy.
phần nhiều là thiếu niên chỉ có
dù năm hào để được gán gửi các
cô trong chốc lát.

Cho nên, một đêm kia, một cô
ngồi với nhân tình, và quên hẳn
rằng cô còn nợ chủ những ngót
ba trăm bạc và ở đây, người nào
cũng có thể là nhân tình có được :
hai, ba lần cô từ chối không nhảy
với người khác nữa.

Rồi giữa công chúng, cô chịu
cho bà chủ thẳng tay tát cô như
tát mót... con sen.

Trong cách trừng phạt giữa
công chúng đó, người ta có thể
tưởng tượng rã cái cảnh lao tù
hằng ngày của một lũ nô lệ trong
nhè nhây.

Ở đây, chỉ có ở đây thôi, người
ta đã lấy roi mây và cẳng tay, để
tạo nên một cảnh thán tiễn cho
người có tiền.

Ở đây, người ta mới thấy cái
khô « nén thơ » của ngọt hai mươi
người con gái biết điều và đẹp, có
đủ tư cách đề hưởng một đời sung
sướng của người làm vợ.

Ở đây, người
ta đã thấy cái
nghệ thuật của
sự giả dối hoàn
toàn.

Gái nhảy chuyên môn

Bây giờ, tôi
nói đến gái nhảy
chuyên môn, có
lương tháng.

Tôi còn nhớ đã
hai năm về trước,
một đêm tôi bước
chân vào một bar
ở Bờ Hồ. Hai giờ
sáng. Cu li xe đã
ghéch chân lên
xe, ngày om xóm
trước mặt một
ông cảnh sát vừa
đi lò dò vừa ngủ
gật.

Đang làm việc
để kiểm tiền, chỉ
có mấy mực « phu
thùng » và các cô
nhảy.

Tôi bước vào.
Có hai « thύ » dồn
tôi : cắp mắt vui
về cửa một anh
bồ đã trống thay
ở bộ quần áo của

tôi một hay hai hào tiền diêm
thuốc, và những bộ mặt cao có của
một vai cô đang trống cự ráo riết
với thần ngũ bàng những cái chớp
mắt nặng nề.

Bên sô cửa, in như một con chó
lớn, một cô ngồi bó gối, dòi giép có
quai tung ra hai bên. Mắt cô loang
lô ph minden, reo và héo, đầy mệt nhọc
và buồn ngủ.

Tôi lại gần cô, định hỏi bàng quợ
một câu, có tưởng tôi mời nhảy,
nhầm mắt và đương đối máy vè
đen si lèn :

« — Xin lỗi ông, em đau phồng
cả năm đầu ngón chân, và mệt
quá... »

Tôi nhìn cô, cô được dịp để nói
cho hả :

« — Ai-lại em nhảy từ tối đến
giờ đến ba mươi bài. Mà toàn với
« lạy » say. »

Rồi cô thong thả vịn cánh cửa
đứng lên. Sau lần lụa áo mỏng,
tôi thấy cả hình hai cái xương ngực
của cô, và hơi thở gấp gáp, người
thiếu máu, kém ngủ và chuyên lấp
cơm, rau và cà làm món bồ duong.
Tôi có ngay vài cảm tưởng rằng
nếu cô không đang ho lao, thì chí
trong vài tháng nữa cô sẽ chết vè



vì trung Koch.

Mà mỗi tháng, litoria chỉ có làm
đồng.

Nếu có có phải uống thuốc, thì
tiền đó chỉ đủ để uống thuốc lá
của lú muông ở vẫn.

Hồi đó, các tiệm nhảy tha hồ
mở cửa khuya, khách hàng tha hồ
nhảy, vì họ chỉ thức có một đêm
thôi. Tiệm nhảy ít, giờ nhảy nhiều
cho nên các ông chủ bar có nhiều
quyền lực.

Mỗi cho đến lúc nhà nước bắt
đầu phạt nặng những tiệm nhảy
và nhà hát có đầu não để kèn và
đập trống quá mười hai giờ đêm,
trừ thứ bảy và những đêm lễ hội,
là những đêm của người có tiền.

Cái ngày nhà nước thu hai đồng
bạc phạt đầu tiên, đã mở một kỷ
nguyễn nhẹ nhàng cho gai nhảy.

Có chì, một ông chủ, một cách
nhân đạo, đã cho các cô « tiền súp »
hai hao một giờ, khi nào bar mở
quá mươi hai giờ đêm.

Rồi chỉ sau năm tháng, đầu lại
giao giấy. Tiền « súp » kia bị « súp »
đi, và trong các bar, tới một giờ
đêm vẫn còn thấy kèn inh ôi.

Các ông sen đầm hính như ngỗ
quen cả rồi... để cho các cô và các
người nhảy tha hồ thức mà nhảy.

Tôi sẽ nhận việc di báo tin cho
bà Davidson. Sứa sang lại thân
binh ông ấy rồi hãy đề bà ta
trong thấy thì vẫn hơn.

Viên thầy thuốc trên tầu khen :

— Ông nói có lý lắm.

Khi trở về nhà, Macphail thấy
vợ phục sức gần xong. Trông thấy
chồng, bà nói liền :

— Bà Davidson đau đớn cực
điểm vì chồng bà. Cả đêm ông
ấy chả ngủ một phút nào. Bà ấy
nghe thấy ông ấy rời buồng cô
Thompson lúchай giờ sáng, nhưng
ông ấy đi ra ngoài đường. Nếu
ông ấy lang thang từ lúc đó, thi
hắn là bây giờ ông ấy kiệt sức.

Bác sĩ thuật cho vợ nghe mọi
sự xảy ra, rồi nhờ bà báo cho bà
Davidson biết tin. Bà sợ hỏi :

— Nhưng tại sao ông ấy lại tự
sát?

— Tôi không biết.

— Tôi không thể báo tin ấy
cho bà ta được. Tôi không thể
được.

— Bà phải báo tin chứ.

Bà kinh hoàng đưa mắt nhìn
chồng rồi ra đi.

Ông nghe thấy bà bước vào
phòng bà Davidson. Ngồi nghỉ
một lát để hoàn hồn, ông bắt đầu
trang sức, mặc quần áo. Đoạn,
ông ngồi lên giường đợi vợ. Bà
trở về, nói :

— Ông ấy muốn nhìn mặt ông ấy.

— Người ta đã khiêng đến nhà
xác rồi. Chúng ta nên di kèm bà
Davidson. Bà ấy nghe tin ra sao?

— Coi như bà lặng hẳn người
đi. Bà ấy không khóc, nhưng run



M U' A

(Tiếp theo trang 103)

lẫy lẫy như một cái lá.

— Đì ngay thì hơn.

Khi họ gõ cửa, bà Davidsou đi
ra, mặt rất xanh, nhưng mắt rát
hoành. Bác sĩ thấy thái độ bà
không bình thường. Không một
lời nói với nhau. Ba người yên
lặng xuống con đường dốc. Tới
nhà xác, bà Davidson nói :

— Đề một mình tôi đến thăm
ông ấy.

Ông bà Macphail giãn ra. Một
người bắn xíu mở cửa để bà Da-
vidson đi qua rồi lại đóng lại.
Hai người ngồi chờ. Những người
da trắng đến thi thoả nói truyện
với họ. Bác sĩ thuật lại những
diều ông biết trong tần kịch. Về
sau, cánh cửa từ từ mở, và bà
Davidson lại hiện ra. Lại yên
lặng. Bà nói :

— Tôi vè.

Giọng bà khô khan và quả
quyết. Bác sĩ không thể hiểu
được nghĩa cái nhìn của bà.
Giương mắt xanh xao hinh như
nghiêm khắc lắm. Thong thả, họ
trở về, di đến chỗ ngoắt và trông
thấy bà. Bà Davidson thở dài.
Họ dừng lại một lát. Những
tiếng lục lùng vang bên tai họ. Cái
máy hát yên lặng trong bao ngày,
nay lại chạy, lại chạy những bài
hát diệu vấp, sai lạc và the thé.
Bà Macphail ghè sọt kêu :

Nhưng có một việc đáng kể :

Một xóm K. T, có tới năm bars
tranh nhau tiếp khách.

Các cô nhảy chỉ còn có việc chọn
chỗ làm, và chọn lương cao thấp.

Ở các bars, riêng về phong cách
diễn nghề nghiệp, các cô nhảy có
quyền to hơn hết.

Nhưng, người la lại phải bắt
đầu ghét sự kiêu hãnh và lòng bạc
đối với chủ của các cô.

Các cô đổi chủ vì một đồng bạc,
cũng như, trong đời riêng, các cô
đổi nhân tình vì một bước nhảy,
vì một cái mặt có râu hay không
có râu.

Như châm sơn ca, buồn bã, với
tiếng gọi của rừng núi rộng, các
cô sống theo tiếng gọi của dân làng
có trăm ngàn diệu.

Và sông lũy được, như người
sợ chết vỗ cung.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Các ngài ăn cơm

Tây nén đèn

CAFÉ JOSEPH

— Nay bác sĩ, đừng giờ cái trò
ấy ra với tôi, ai cho phép ông
bước chân vào đây?

Ông thét :

— Cò định nói gì? Cò định
nói gì?

Nàng đứng thẳng lên. Không
ai tâp nỗi được cái khinh bỉ trong
dáng điệu của nàng, sự thù hận
cẩm túc chung dúc trong câu trả
lời của nàng :

— Các ông, bọn đàn ông! đàn
chó đờ hần! đứa nào cũng vậy,
tuốt! Chó! Chó!

Bác sĩ rùng mình. Ông đã hiểu.

H E T

Khái-Hưng dịch

GIỚI THIỆU SÁCH, BÁO

Chúng tôi mới nhận được những
cuốn sách dưới đây, xin cảm ơn tác
giả và giới thiệu cùng bạn đọc N.N.:

Nước Nhật Bản 30 năm duy tân
của ông Đào Trinh Nhất (dày non
300 trang).

Danh nhân Âu Mỹ của ông Ng-
Giang (dày 160 trang).

Le Roman du renard, Tome I, của
ông E. Vagréc (dày 110 trang).

Dân luật phồ thông quyền II của
ông Lê Thắng (dày 90 trang).

Tiếng chuông chiểu của các ông
Liêu kỵ Lộc và Quỳnh Dao.

Nam nữ bảo toàn của ông Lê Huynh
Phách (dày trên 100 trang).

Báo Cá ngựa và thể thao của cô
Nguyễn-Ngọc-Ký, đã ra số đầu ngày
27 Février 1937.

CÁC BÁO PHÊ-BÌNH

**TRƯỚC ĐÂY
MỘT THÁNG
NGƯỜI TA
BÀO TÔI LÀ
DA CÓC**



Bây giờ da dè
tôi rất mịn
màng mềm mại

Có hàng nghìn phụ-nữ trước kia nước da rất là xấu xa mà chỉ theo cách giản tiện này trong có 15 hôm mà đã được nước da sáng sủa và mềm mại. Dã bao lâu nay những nhà chuyên môn nghiên cứu về da dè khuyên nên lấy dầu olive chế riêng hoa với kem mà làm cho da được trong trẻo những thứ ấy hiện bày giờ trong Crème Tokalon mùi trắng (không nhòn) có cả Chất ấy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bám cầu sán vào trong lỗ chân lông mà sà-phòng với nước không thể nào rửa sạch được. Những tàn-nhang cũng mất. Crème Tokalon mùi trắng có những chất bù lâm những lỗ chân lông nhỏ lại, da dè được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thử Crème Tokalon mùi trắng sẽ được kết quả mĩ-mẫn, nếu không trả lại tiền.

ĐẠI-LÝ:

F Maron A. Rochat et Cie
45 - 47, Boulevard Gambetta, — HANOI

NAM NỮ BẢO TOÀN

Khoa học tạp chí. — « Độc giả chắc từng biết ông y-học-sỹ LÉ-HUY-PHÁCH là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam, thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... Nam nữ bảo toàn chuyên nói những bệnh của nam nữ thanh niên ta lại có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một cuốn sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ ta nên có để làm cầm nang... »

Việt-Báo. — « Giới thiệu cuốn sách này cùng bạn đọc, chúng tôi chỉ xin nhắc lại một đoạn của viện Hàn-Lâm đã tặng tác-giả trong một bài phê-bình trước :

« Quyển sách này đã đem lưu trữ tại Thư-viện của hội Hàn-Lâm và sẽ ghi vào mục sách mới của tạp-chí sao lục các bài-tường thuật của các buổi hội-dồng hàng tuần tại viện Hàn-Lâm khoa-học Pháp ».

Xem như thế dù biết sách Nam Nữ Bảo Toàn này có giá trị là ngắn ngủi. Lần đầu, một quyển sách thuốc của người Nam được Hàn-Lâm Viện bên Pháp biết đến.

Giá bán 0p.60. Ông xa gửi thêm 0p.20 làm tiền cước « bảo đảm », tất cả là 0p.80. Gửi mandat hoặc tem cũng được. Gửi « linh-hoa giao ngan » hết 0p.95.

Lê-Huy-Phách

N° 149, Rue du Colon, Hanoi
Haiphong bán tại hiệu sách
Nam-Tân, 100 Bonnal

LUYÊN TIẾP
ARCHITECTES
N° 42 BORGNISS DESBORDES
HANOI

**Sách mới xuất-bản và
3 thứ sách đã in trọn bộ**

Thập-bát-thiếu-lâm Đại-Kiệm-hiệp — Là bộ Kiếm-hiệp hay nhất, không huyền-hoặc, đều căn cứ về khoa-học hiện tại. Có đủ hình vẽ để dạy các môn võ và binh khí cùng cả thuật phi hanh, luyện kiếm, cách chế rượu mè hồn v.v. Do Sơn-Nhân dịch thuật đã có số 3 (số 1 giá đặc biệt 1 xu — 16 trang lớn)

Ba thứ sách đã trọn bộ (không bán lẻ nữa) 1.) Hai bà bộ Trung đánh giặc — Chuyện tam-lý, hùng-tráng vô cùng; có 24 hình vẽ, dày 380 trang lớn, bìa dẹp. Từ Siêu soạn. Giá 0p.80

2.) Vua bà Triệu-ầu đánh Tân — Chuyện hay nói khôn xiết, có 14 hình vẽ, dày 224 trang lớn, bìa dẹp. Giá 0p.50 (Tứ-Siêu soạn)

3.) Bọn võ hiếp đốt cháy chùa Hồng-liên — Là bộ võ-hiệp đã nổi tiếng là « taget hay »! Dày 800 trang lớn, bìa dẹp. Giá 1p.50. Có nhiều tranh vẽ (Trác-Khê dịch) Mua buôn, mua lẻ, thư, mandat để cho nhà xuất bản như sau đây :

Nhật-Nam-Thư-Quán, 102 Hàng Gai — Hanoi

Sữa **NESTLÉ**
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà
thương, các nhà hộ-sinh và
các nhà thương binh, v.v.
Ở Trung-ký, Bắc-ký và Cao-Mèn



Mai Đệ

26 R.DU SUCRE
HANOI



Lanh Lati
độc quyền Đông Dương
LEN. DA VA TOLUA
ĐÚ CÁC KIỂU MODE VA CLASSIQUE
Mỗi hóa ba nhiều
hang tây-hàng tâu
NƯỚC HOA Coty
Bán buôn
VA BÁN LẺ.